



PETROLIMEX

CÔNG TY CP VẬN TẢI XĂNG DẦU ĐƯỜNG THỦY PETROLIMEX
/PETROLIMEX JOINT STOCK TANKER COMPANY

Mã chứng khoán: PJT

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI XĂNG DẦU
ĐƯỜNG THỦY PETROLIMEX

TP. Hồ Chí Minh, Tháng 03 năm 2024



Phụ lục IV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI XĂNG DẦU
ĐƯỜNG THỦY PETROLIMEX**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 35/PJT-BCTN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO
Thường niên năm 2023

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

1.1. Thông tin chung

- Tên giao dịch

+ Tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI XĂNG DẦU ĐƯỜNG THỦY PETROLIMEX**

+ Tiếng Anh: **PETROLIMEX JOINT STOCK TANKER COMPANY**

+ Tên viết tắt: **PJTACO**

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301825283, cấp lần đầu ngày 30/9/1999, thay đổi lần thứ 24 ngày 29/11/2021;

- Vốn điều lệ: **230.407.170.000 đ**

(Hai trăm ba mươi tỷ bốn trăm lẻ bảy triệu một trăm bảy mươi ngàn đồng)

- Vốn chủ sở hữu: **298.929.362.837 đ**

(Hai trăm chín mươi tám tỷ chín trăm hai mươi chín triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn tám trăm ba mươi bảy đồng)

- Địa chỉ: Tầng 7, Tòa nhà số 322 Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Điện thoại: 0283.8991101

- Số Fax: 0283.5121775

- Website: pjtaco.petrolimex.com.vn

- Mã cổ phiếu: **PJT**

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

a. Ngày thành lập

Công ty được thành lập theo Quyết định số 151/1999/QĐ-TTg ngày 09/7/1999 của Thủ tướng Chính phủ v/v chuyển Xí nghiệp Sửa chữa và vận tải xăng dầu đường sông thành Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex (Pjtaco).

b. Thời điểm niêm yết

Công ty chính thức được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh với mã giao dịch PJT vào ngày 28/12/2006.

c. Thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay

Trải qua hơn 24 năm xây dựng và phát triển, cùng với những nỗ lực không ngừng nghỉ của đội ngũ cán bộ công nhân viên và sự hỗ trợ từ Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, khách hàng và đối tác, Pjtaco đã trở thành một trong những đơn vị vận tải thủy có vị thế, uy tín trong hệ thống Petrolimex.

Năm 1999, Công ty được thành lập với vốn điều lệ ban đầu là 13,5 tỷ đồng;

Năm 2003, công ty đã tăng vốn điều lệ lên 14,596 tỷ đồng, Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam chiếm 35% vốn điều lệ;

Năm 2004, vốn điều lệ của công ty là 19,370 tỷ đồng, Tổng Công ty xăng dầu Việt Nam chiếm 51,21% vốn điều lệ.

Năm 2006, vốn điều lệ của Công ty tăng lên 35 tỷ đồng, Tổng Công ty xăng dầu Việt Nam chiếm 51,21% vốn điều lệ.

Ngày 28/12/2006, 35 triệu cổ phiếu của Công ty (PJT) được niêm yết tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

Năm 2008, vốn điều lệ của Công ty tăng lên 70 tỷ đồng, Tổng Công ty xăng dầu Việt Nam chiếm 51,21 % vốn điều lệ.

Năm 2009, vốn điều lệ của Công ty tăng lên 84 tỷ đồng, Tổng Công ty xăng dầu Việt Nam (Năm 2012 là Tập đoàn xăng dầu Việt Nam) chiếm 51,21 % vốn điều lệ.

Năm 2013, vốn điều lệ Công ty đạt gần là 96,6 tỷ đồng, trong đó Tập đoàn xăng dầu Việt Nam chuyển giao quyền quản lý vốn Nhà nước cho Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex (Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam), Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex trở thành cổ đông chi phối với tỷ lệ sở hữu cổ phần là 51,21 % vốn điều lệ.

Năm 2014, vốn điều lệ Công ty tăng lên 108,1 tỷ đồng, trong đó Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex sở hữu tỷ lệ cổ phần là 51,22 % vốn điều lệ.

Năm 2017, vốn điều lệ Công ty tăng lên 153,6 tỷ đồng, trong đó Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex sở hữu tỷ lệ cổ phần là 51,22 % vốn điều lệ.

Năm 2021, vốn điều lệ Công ty tăng lên 230.407.170.000 đồng, trong đó Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex sở hữu tỷ lệ cổ phần là 51,22 % vốn điều lệ.

d. Các sự kiện khác

Năm 2019, Công ty kỷ niệm 20 năm thành lập và đã vinh dự được đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì do Chủ tịch nước trao tặng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh (Ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): Vận tải xăng dầu đường thủy nội địa.

Địa bàn kinh doanh: Đường thủy nội địa, có mở rộng đi Campuchia.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô hình quản trị: Theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp năm 2020, gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc;

b. Cơ cấu bộ máy quản lý

- Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc ;

- Các Ban trực thuộc HĐQT:

+ Ban Tổng hợp – Nhân sự;

+ Ban Kế hoạch – Đầu tư;

- Các Phòng nghiệp vụ:

+ Phòng Hành chính – Nhân sự;

+ Phòng Kế toán – Tài vụ;

+ Phòng Khai thác Tàu biển;

+ Phòng Khai thác Tàu sông;

+ Phòng Kỹ thuật – Vật tư;

+ Phòng An toàn, Pháp chế Hàng hải,

c. Các công ty con, công ty liên kết

- Công ty mẹ của Công ty

Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex (PGT)

MST: 0100107370

Địa chỉ: Số 01 Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội;

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương, vận tải hàng hóa đường thủy nội địa, hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy;

Tỷ lệ sở hữu tại Công ty: 51,22 % vốn điều lệ của Công ty.

- Công ty con của Công ty

Công ty TNHH Một thành viên Đóng tàu và Thương mại Petrolimex (PSC)

MST: 0305399597

Địa chỉ: Số 267/4 Đường Nguyễn Bình, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh;

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: sửa chữa, đóng mới các phương tiện thủy; súc rửa tàu dầu và xử lý chất thải.

Vốn điều lệ thực góp: 10.000.000.000 đ (Mười tỷ đồng)

Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty con: 100%

- Công ty liên kết: Không

4. Định hướng phát triển

a. Các mục tiêu chủ yếu của công ty

- Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm tối đa hóa lợi ích cho cổ đông, doanh nghiệp và người lao động;

- Duy trì, phát triển uy tín, hình ảnh, thương hiệu PJTACO trên thị trường;

- Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của vận tải biển an toàn, an ninh hàng hải, phòng ngừa ô nhiễm môi trường biển cho tương lai tốt hơn.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Xây dựng và phát triển Công ty thành một doanh nghiệp có đội tàu sông biển đa dạng về trọng tải, chất lượng, nhân lực lành nghề, chuyên nghiệp, đáp ứng nhu cầu của khách hàng và trở thành doanh nghiệp đứng đầu về vận tải xăng dầu đường thủy nội địa và Campuchia, giữ vững thị phần và từng bước phát triển thị trường ven biển và cận hải;

- Củng cố, mở rộng quan hệ với các tổ chức, cá nhân là đối tác chiến lược về thị trường hàng hóa nội địa và quốc tế, tăng cường liên kết, mời gọi đầu tư. Để thực hiện được chiến lược phát triển, nâng quy mô của công ty lớn hơn hiện nay, Công ty đề ra giải pháp về thu hút đầu tư, liên doanh, liên kết các cổ đông có thế mạnh về thị trường, quản lý, nhân sự, thương hiệu. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có năng lực, trình độ và công nhân có tay nghề cao;

- Công ty đã và đang duy trì tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định pháp luật Việt Nam, Hệ thống quản lý an toàn theo tiêu chuẩn Bộ luật ISM Code của tổ chức hàng hải quốc tế, Công ước Lao động Hàng hải Quốc tế MLC2006 và các điều ước, thông lệ quốc tế khác có liên quan để bảo đảm duy trì hoạt động kinh doanh ổn định và hiệu quả;

- Duy trì công ty con hoạt động ổn định, hiệu quả, an toàn mọi mặt và bảo toàn nguồn lực của Công ty trong điều kiện phù hợp với chủ trương, chính sách phát triển, quy hoạch của chính quyền địa phương và TP. Hồ Chí Minh.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

- Mục tiêu phát triển bền vững – Môi trường, chính sách liên quan tới tác động môi trường

+ Biến đổi khí hậu

Phân đầu từng bước giảm thiểu mức phát thải khi vận hành phương tiện vận tải trong phạm vi khả năng có thể, phù hợp với điều kiện kỹ thuật, công nghệ thực tế của công ty, qua đó đóng góp một phần vào quá trình thực hiện các cam kết quốc tế của Việt Nam về ứng phó biến đổi khí hậu.

+ Năng lượng

Tăng cường năng lực quản lý, điều hành, cải thiện năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn năng lượng, tiết kiệm tối đa chi phí sử dụng năng lượng điện, nước.

+ Tài nguyên thiên nhiên

Nâng cao năng lực khai thác, cải thiện hệ số tiết kiệm chi phí sử dụng nhiên liệu hóa thạch trong quá trình vận hành các phương tiện vận tải; sử dụng nhiên liệu chạy tàu có hàm lượng sulfur thấp để giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường ở mức tốt nhất.

+ Xử lý và tái chế chất thải

Bảo đảm tuân thủ chặt chẽ các tiêu chuẩn kỹ thuật có liên quan; thực hiện đúng, đầy đủ các công việc hợp lý, cần thiết phù hợp với điều kiện kỹ thuật, công nghệ thực tế của công ty theo quy định pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế; tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các đơn vị có chuyên môn xử lý và tái chế chất thải thực hiện chức năng của mình.

- Mục tiêu phát triển bền vững – Xã hội và cộng đồng

+ Quyền riêng tư và bảo mật

Tôn trọng tuyệt đối quyền riêng tư và thông tin cá nhân của mỗi người lao động; tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định pháp luật có liên quan về bảo vệ quyền riêng tư và bảo mật thông tin cá nhân; cam kết áp dụng, thực hiện các biện pháp cần thiết nhằm bảo vệ quyền riêng tư và bảo mật thông tin cá nhân phù hợp với điều kiện kỹ thuật, công nghệ thực tế của công ty theo quy định pháp luật.

+ Tính đa dạng, công bằng và hòa nhập

Tuân thủ đúng, đầy đủ Bộ luật Lao động năm 2020 và các quy định pháp luật có liên quan điều chỉnh quan hệ lao động; cam kết áp dụng, thực hiện đầy đủ các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm không có bất kỳ điều kiện nào cho sự phân biệt đối xử đối với người lao động trong công ty, không phân biệt giới tính, màu da, chủng tộc, tôn giáo hay xuất thân ở bất cứ tầng lớp xã hội, tổ chức nào. Người lao động nam và nữ được hưởng sự công bằng về mọi mặt: công việc, cơ hội thăng tiến, lương thưởng... theo đúng quy định pháp luật. Đồng thời, Công ty luôn nỗ lực, tích cực tham gia các công tác xã hội, vì cộng đồng, xã hội.

+ Môi trường làm việc

Tuân thủ đúng, đầy đủ Bộ luật Lao động năm 2020 và các quy định pháp luật có liên quan về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; an toàn lao động và bảo đảm sức khỏe cho người lao động. Tuyệt đối nghiêm cấm mọi hành vi ép buộc lao động, ngược đãi, quấy rối tình dục nơi làm việc.

+ Điều kiện làm việc

Tuân thủ đúng, đầy đủ Bộ luật Lao động năm 2020 và các quy định pháp luật có liên quan, đặc biệt quan tâm đến công tác đào tạo, tuyển chọn người có năng lực trình độ, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cán bộ và lao động của công ty; chăm lo đời sống, điều kiện làm việc, thực hiện chế độ chính sách cho người lao động.

- Chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

+ Xác định rõ mục tiêu kinh doanh

Xác định rõ phạm vi hoạt động kinh doanh chủ yếu, lĩnh vực nên đầu tư và lĩnh vực không nên đầu tư để bảo đảm hiệu quả hoạt động kinh doanh cao nhất.

+ Xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp hiệu quả

Quản trị doanh nghiệp phải được thực hiện đồng bộ, hiệu quả, tạo ra lợi thế cạnh tranh cao trên thị trường.

+ Xây dựng, duy trì văn hóa doanh nghiệp

Văn hóa doanh nghiệp là yếu tố giúp nâng cao năng suất và chất lượng công việc, duy trì sự phát triển bền vững nhờ truyền được cảm hứng cho nhân viên và đồng nhất giá trị doanh nghiệp.

+ Quan tâm, bảo vệ thương hiệu, uy tín Công ty

Thương hiệu, uy tín Công ty là giá trị vô hình nhưng lại có vai trò cực kỳ quan trọng trong việc tạo ra lợi nhuận và giá trị cho doanh nghiệp. Xây dựng bản sắc thương hiệu và cả những sự kết nối về mặt cảm xúc giữa thương hiệu với khách hàng của họ là yếu tố vô cùng quan trọng. Chính sự kết nối này đã đưa khách hàng đến gần hơn với sản phẩm của doanh nghiệp và thậm chí trở thành những sợi dây gắn kết khách hàng với sản phẩm dịch vụ mà Công ty cung cấp.

+ Không ngừng đổi mới, sáng tạo

Đổi mới, sáng tạo là việc thay đổi phương thức trao đổi giữa Công ty với khách hàng, cách thức chăm sóc khách hàng hay đơn giản là trong cách thức giao tiếp giữa các nhân viên của Công ty.

5. Các rủi ro

Vận tải đường thủy nội địa chịu tác động của điều kiện thiên nhiên như: mưa, bão, lũ lụt. Các yếu tố thiên nhiên diễn ra không tuân theo một quy luật nhất định nào đặc biệt trong điều kiện thời tiết khí hậu hiện nay có nhiều biến đổi bất thường. Trong quá trình vận chuyển đôi khi rủi ro đâm ra và trục trặc kỹ thuật vẫn có khả năng xảy ra. Các phương tiện vận tải thủy hoạt động tương đối độc lập giữa vùng không gian rộng lớn, nếu xảy ra sự cố thì có thể việc cứu hộ, cứu nạn rất khó khăn. Đối tượng hàng hóa vận chuyển của Công ty là xăng dầu nên giá trị con tàu chuyên dụng và giá trị hàng hóa mà nó vận chuyển là rất lớn, các nguy cơ như cháy nổ, ô nhiễm môi trường nên nếu rủi ro xảy ra tổn thất là khôn lường.

Để giảm thiểu nguy cơ hàng hải đồng thời kịp thời khắc phục kịp thời những rủi ro, tổn thất nếu xảy ra, Công ty cố gắng tập trung nguồn lực đầu tư trẻ hóa, nâng cao chất lượng các đội tàu, thực hiện chính sách quản lý an toàn theo Bộ luật ISM Code và thực hiện mua bảo hiểm cho con người, đội tàu, hàng hóa và môi trường.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

Chi tiết tại Phụ lục số 01 đính kèm

a. Những thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận, chi phí, thị trường, sản phẩm, nguồn cung cấp

Mặc dù điều kiện thị trường năm 2023 gặp nhiều khó khăn và biến động như được phân tích dưới đây nhưng tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty về cơ bản là ổn định, không có thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh, sản phẩm, nguồn cung cấp.

Về doanh thu, lợi nhuận có một số biến động so với cùng kỳ năm 2022 như sau:

- Quý I năm 2023

Báo cáo tài chính công ty mẹ

Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ Quý I năm 2023 tăng hơn 5,68 tỷ đồng so với Quý I năm 2022 bởi những nguyên nhân sau:

+ Do đường vận động hàng hóa thay đổi, đội tàu của công ty khai thác được những chuyến dài và chuyến hàng hai chiều nên sản lượng và doanh thu vận tải Quý I năm 2023 tăng cao so với Quý I năm 2022.

+ Quý I năm 2022 do ảnh hưởng dị biệt của giá nhiên liệu tăng cao và nguồn cung xăng dầu trong nước không ổn định nên ảnh hưởng đến doanh thu, lợi nhuận vận tải

Báo cáo tài chính công ty hợp nhất

Do lợi nhuận công ty mẹ tăng làm cho lợi nhuận hợp nhất Quý I năm 2023 tăng hơn 5 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

- Quý II năm 2023

Báo cáo tài chính công ty mẹ

Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ Quý II năm 2023 tăng hơn 7,47 tỷ đồng so với Quý II năm 2022 bởi những nguyên nhân sau:

+ Do sản lượng và doanh thu vận tải Quý II năm 2023 tăng, đội tàu của công ty khai thác hiệu quả, đội tàu biển vận chuyển 1 số chuyến hàng dài và kết hợp vận chuyển hàng 2 chiều tiết kiệm được chi phí nhiên liệu nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

+ Quý II năm 2022 do ảnh hưởng giá nhiên liệu tăng đột biến dẫn đến chi phí nhiên liệu tăng chiếm tỷ trọng cao trong giá thành vận tải.

Báo cáo tài chính công ty hợp nhất

Do lợi nhuận công ty mẹ tăng làm cho lợi nhuận hợp nhất quý II năm 2023 tăng hơn 7,37 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

- 06 tháng đầu năm 2023

Báo cáo tài chính công ty mẹ

Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ 06 tháng 2023 tăng hơn 18,47 tỷ đồng so với 06 tháng 2022 do những nguyên nhân sau:

- Do sản lượng và doanh thu vận tải 06 tháng năm 2023 tăng, đội tàu của công ty khai thác hiệu quả, đội tàu biển vận chuyển 1 số chuyến hàng dài và kết hợp vận chuyển hàng 2 chiều tiết kiệm được chi phí nhiên liệu nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

- 06 Tháng năm 2022 do ảnh hưởng giá nhiên liệu tăng đột biến dẫn đến chi phí nhiên liệu tăng chiếm tỷ trọng cao trong giá thành vận tải.

Báo cáo tài chính hợp nhất

Do lợi nhuận công ty mẹ tăng làm cho lợi nhuận hợp nhất 06 tháng năm 2023 tăng gần 18,1 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

+ Quý III năm 2023

Báo cáo tài chính công ty mẹ

Quý III năm 2023 lợi nhuận Công ty mẹ giảm 8,6 tỷ đồng so với Quý III năm 2022 do:

- Doanh thu Quý III năm 2023 giảm 61,7 tỷ đồng so với cùng kỳ, chủ yếu là sản lượng và doanh thu vận tải giảm nhiều so với cùng kỳ là do sản lượng của Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn không ổn định và đến cuối tháng 8/2023 Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn đã tạm dừng sản xuất để duy tu, bảo dưỡng dẫn đến đường vận động hàng hóa bị thay đổi, công tác điều động, khai thác đội tàu ngày gặp khó khăn

- Trong Quý III năm 2023 tàu Long Phú 20 (trọng tải 9.585 DWT) đến hạn lên đà sửa chữa lớn nên tàu dừng khai thác hơn 30 ngày để vào ụ sửa chữa làm cho chi phí đầu vào phát sinh nhiều.

Báo cáo tài chính công ty hợp nhất

Do lợi nhuận công ty mẹ giảm làm cho lợi nhuận hợp nhất quý III năm 2023 sụt giảm hơn 8,5 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

+ Quý IV năm 2023

Báo cáo tài chính công ty mẹ

Quý IV năm 2023 lợi nhuận Công ty mẹ giảm 14,6 tỷ đồng so với quý IV năm 2022 do:

- Doanh thu Quý IV năm 2023 giảm 39,2 tỷ đồng so với cùng kỳ; thời tiết diễn biến bất thường sóng gió và bão nhiều làm cho ngày tàu nằm tránh bão cao nên sản lượng vận tải giảm dẫn đến doanh thu quý IV/2023 thấp hơn so với cùng kỳ. Trong Quý IV/2023, tàu biển Long Phú 18 (trọng tải 6.651 DWT) đến hạn lên đà sửa chữa lớn nên ngừng khai thác 01 tháng để vào sửa chữa;

- Quý IV năm 2022, công ty thanh lý 1 tàu biển Long Phú 8 đã hết khấu hao nên thu nhập khác Quý IV năm 2022 cao hơn 8,3 tỷ so với cùng kỳ năm 2023.

Báo cáo tài chính công ty hợp nhất

Do lợi nhuận công ty mẹ giảm làm cho lợi nhuận hợp nhất quý IV năm 2023 sụt giảm hơn 14,6 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Chi tiết tại Phụ lục số 02 đính kèm

- Kết quả nêu trên đạt được bởi nhiều nguyên nhân với các yếu tố thuận lợi, khó khăn khác nhau, cụ thể như sau:

Khó khăn

Năm 2023, kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Cạnh tranh địa chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, toàn diện hơn, gia tăng căng thẳng địa chính trị; xung đột Nga – Ukraina vẫn diễn biến phức tạp, giao tranh Israel – Hamas bùng phát ở khu vực Trung đông. Nhiều chính phủ, tổ chức tài chính và chuyên gia quốc tế đều cảnh báo về nguy cơ suy thoái của nền kinh tế toàn cầu.

Nhiều quốc gia duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt, tổng cầu suy yếu, kinh tế tăng trưởng chậm trong khi thị trường tài chính tiền tệ, bất động sản tại một số nước tiềm ẩn nhiều rủi ro. So với mục tiêu dài hạn, mức lạm phát hiện tại ở nhiều quốc gia vẫn ở mức cao, mặc dù về cuối năm xu hướng lạm phát đã hạ nhiệt nhưng nền kinh tế lớn duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất cao; thương mại, tiêu dùng và đầu tư toàn cầu tiếp tục suy giảm; hàng rào bảo hộ, phòng vệ thương mại gia tăng... ảnh hưởng đến hoạt động xuất, nhập khẩu của khu vực và thế giới. Tình trạng thời tiết cực đoan diễn ra ở nhiều nơi, hạn hán kéo dài trên phạm vi rộng, bão lũ, thiên tai ở các quốc gia làm cho sản xuất và tiêu dùng lương thực mất cân đối.

Các đối tác thương mại lớn của nước ta hầu hết tăng trưởng chậm lại, nợ công tăng cao, tiềm ẩn nhiều rủi ro, tổng cầu thế giới suy giảm, tác động trực tiếp tới các quốc gia có độ mở kinh tế lớn, trong đó có Việt Nam.

Trong nước, kinh tế Việt Nam đã gặp nhiều khó khăn, thách thức, bị ảnh hưởng bởi tình hình kinh tế thế giới. Các động lực của nền kinh tế chưa phát huy được hiệu quả như những năm trước, đặc biệt trong giai đoạn nửa đầu năm.

Việt Nam phải tiếp tục xử lý những tồn tại, yếu kém vốn có của nền kinh tế đã tích tụ từ lâu và trầm trọng hơn do tác động của đại dịch Covid-19 và sự suy giảm kinh tế thế giới cũng như những biến động bất thường của thị trường tài chính - tiền tệ toàn cầu; thiên tai, bão lũ vẫn diễn biến phức tạp; áp lực lạm phát, giá cả hàng hoá, vật tư, nguyên liệu cho sản xuất tăng cao, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp, ngành, lĩnh vực và đời sống nhân dân. GDP Việt Nam 2023 tăng trưởng 5,05%, không đạt mục tiêu tăng trưởng chính thức là 6,5% do hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp trong nước thu hẹp, nhu cầu nội địa và xuất khẩu đều yếu hơn.

Thuận lợi

+ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chủ động, quyết liệt, sát sao chỉ đạo các Bộ, ngành triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế;

+ Công ty vẫn luôn nhận được sự chỉ đạo, hỗ trợ nhiều mặt của Tập đoàn và Tổng Công ty về thị trường, tài chính, kinh doanh và quản trị doanh nghiệp;

+ Môi liên kết lãnh đạo quản lý giữa: Đảng ủy, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty thường xuyên được củng cố vững chắc bằng sự đồng thuận, thống nhất để đạt mục tiêu chung: lãnh đạo Công ty Pjtaco hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ theo Nghị quyết các cấp đề ra.

+ Sự hỗ trợ, phối hợp và tín nhiệm của các đối tác, khách hàng trong và ngoài Petrolimex đối với Công ty Pjtaco là một trong những thuận lợi giúp Công ty vượt qua khó khăn, duy trì thị trường truyền thống và mở rộng hợp tác với một số khách hàng mới ngoài Petrolimex.

+ Các dự án đầu tư tàu trong những năm trở lại đây luôn áp ứng các điều kiện, quy phạm kỹ thuật của các kho cảng theo tiêu chuẩn quốc tế, góp phần củng cố năng lực cạnh tranh đội tàu Pjtaco, đảm bảo an toàn, hiệu quả đầu tư và gia tăng lợi nhuận toàn Công ty.

+ Công ty cơ bản kiểm soát tốt các chi phí và định mức chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban Điều hành

Bà ĐẶNG THỊ XUÂN HƯƠNG – Thành viên HĐQT, TGD

- Ngày, tháng, năm sinh: 03/3/1968
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán – Tài chính - Ngân hàng
- Quá trình công tác:
 - + Từ 1990 -1995: Phòng Kế toán Xí nghiệp sửa chữa Công ty VITACO
 - + 1995 – 1999: Phòng Kế toán Xí nghiệp vận tải xăng dầu đường sông Công ty VITACO
 - + 1999 – T12/2009: Kế toán trưởng Công ty Pjtaco
 - + T12/2009 – T02/2015: Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty Pjtaco
 - + T02/2015 – T6/2016: Phó Tổng Giám đốc Công ty Pjtaco
 - + Từ 01/07/2016 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty Pjtaco
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:
 - + Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 105.950 cổ phần, tỷ lệ 0,46%
 - + Số lượng cổ phần đại diện sở hữu: 2.360.000 cổ phần, tỷ lệ 10,24%

Ông ĐÀM TRỌNG NGHĨA – Thành viên HĐQT, Phó TGD

- Ngày, tháng, năm sinh: 15/10/1973
- Nơi sinh: TP. Hồ Chí Minh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy tàu thủy, Thạc sỹ Luật.
- Quá trình công tác tại Công ty:
 - + T5/2004 – T5/2009: Phòng Công nghệ Đầu tư
 - + T5/2009 – T9/2009: Phó phòng Công nghệ Đầu tư Công ty
 - + T9/2009 – T10/2019: Trưởng phòng Phòng Kỹ thuật Vật tư
 - + T02/2015 – 20/04/2016: Thành viên HĐQT

- + T4/2018 đến nay: Thành viên HĐQT
- + T02/2019 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó TGD
- + T3/2020 – T7/2022: Thành viên HĐQT, Phó TGD kiêm nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty
- + T02/2023 đến T12/2023: Thành viên HĐQT, Phó TGD kiêm nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 77.235 cổ phiếu, tỷ lệ 0,34%

Ông NGUYỄN DUY HẢI – Thành viên HĐQT, Phó TGD

- Ngày, tháng, năm sinh: 15/01/1977
- Nơi sinh: TP. Hồ Chí Minh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ học vấn : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác tại Công ty:
 - + T8/2000 – T3/2002: Chuyên viên kinh doanh
 - + T3/2002 – T9/2004 : Thực hiện nghĩa vụ quân sự
 - + T2/2005 – T9/2009: Phòng Khai thác Tàu biển
 - + T9/2009 – T3/2011: Phụ trách phòng Khai thác Tàu biển
 - + T3/2011 – T3/2016: Trưởng phòng Khai thác tàu
 - + T4/2016 đến nay: Phó TGD

- + T4/2022 đến nay: Thành viên HĐQT, PTGD
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:
 - + Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 27.433 cổ phần, tỷ lệ 0,12%
 - + Số lượng cổ phần đại diện sở hữu: 2.360.000 cổ phần, tỷ lệ 10,24%

Ông PHẠM VĂN TOẢN – Phó TGD

- Ngày, tháng, năm sinh: 13/01/1977
- Nơi sinh: Hải Dương
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh

- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác tại Công ty:
 - + T10/2000 – T9/2001: Nhân viên Phòng Kinh doanh – Thương mại – Dịch vụ.
 - + T9/2001 – T12/2002: Nhân viên Phòng Thương mại.
 - + T12/2002 – T4/2008: Nhân viên Phòng Kinh doanh vận tải.
 - + T4/2008 – T8/2009: Phó Phòng Khai thác.
 - + T9/2009 – T9/2014: Trưởng phòng Khai thác tàu sông.
 - + T9/2014 – T4/2015: Phụ trách Phòng Kinh doanh Xăng dầu.
 - + T4/2015 – T11/2015: Trợ lý Tổng Giám đốc.
 - + T12/2015 – 30/11/2015: Chuyên viên Phòng Khai thác tàu sông.
 - + T12/2015 – T5/2016: Chuyên viên Phòng An toàn, Pháp chế Hàng hải.
 - + T5/2016 – T9/2016: Chuyên viên Phòng Hành chính Nhân sự.
 - + T9/2016 – T7/2018: Chuyên viên Phòng Khai thác Tàu biển.
 - + T7/2018 – T7/2019: Phó Ban Kế hoạch Đầu tư.
 - + T7/2019 – T4/2022: Trưởng Ban Kế hoạch Đầu tư.
 - + T4/2022 đến nay: Phó TGD
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 22.000 cổ phiếu, tỷ lệ 0,09%

Bà NGUYỄN THỊ HIỀN – Kế toán trưởng

- Ngày, tháng, năm sinh: 07/7/1976
- Nơi sinh: TP. Hồ Chí Minh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác tại Công ty:
 - + T11/2002 – T3/2008: Chuyên viên kế toán
 - + T8/2008 – T8/2014 : Phó Phòng Kế toán Tài vụ
 - + T2/2015 – T1/2016 : Trưởng Phòng Kế toán Tài vụ
 - + T1/2016 – đến nay: Kế toán trưởng
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 37.400 cổ phiếu, tỷ lệ 0,16%

2.2. Những thay đổi trong Ban Điều hành năm 2023

Không.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

- Số lượng cán bộ, nhân viên bình quân năm 2023: 378 người
- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

Chính sách của Công ty đối với người lao động là: “*Không có công việc nào quan trọng hay cấp thiết đến mức để buộc các Người lao động phải vi phạm các quy định về an toàn hay quyền viên phải chịu các nguy cơ về tai nạn hay bệnh tật để hoàn thành công việc*”.

Để đảm bảo thực hiện thành công chính sách này, Công ty thiết lập, thực hiện, duy trì và hoàn thiện Hệ thống quản lý an toàn và lao động hàng hải áp dụng cho Văn phòng của Công ty và đội tàu do Công ty quản lý nhằm đạt được các mục tiêu sau đây:

- + Lập ra các tác nghiệp an toàn trong khai thác tàu và môi trường làm việc an toàn;
- + Đánh giá rủi ro và thiết lập các biện pháp an toàn, sức khỏe cho con người, tàu và môi trường;
- + Liên tục hoàn thiện các kỹ năng quản lý an toàn, sức khỏe của nhân viên trên bờ và thuyền viên trên các tàu, bao gồm cả sự chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống khẩn cấp liên quan tới an toàn, sức khỏe và bảo vệ môi trường;
- + Liên tục nâng cao hiệu quả của hệ thống quản lý an toàn và lao động hàng hải thông qua việc soát xét định kỳ các chính sách, mục tiêu và các quy trình, thực hiện sửa đổi ngay khi cần thiết.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn

- Các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm: không có
- + Các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án:

Trong năm 2023, Công ty không có dự án đầu tư mới. Các dự án đầu tư mua tàu Long Phú 10 (2013), Long Phú 18 (2014), Long Phú 11 (2017), Long Phú 20 (2019) và Long Phú 16 (2021) đều hoạt động tốt và có hiệu quả.

Ngày 29/12/2023, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 13/PJT-NQ-HĐQT phê duyệt giá trị quyết toán sửa chữa định kỳ tàu Long Phú 20 với số tiền là 12.430.568.956 đồng.

- + Tình hình thực hiện các dự án lớn:

Dự án đầu tư

Công ty không có dự án nào chậm tiến độ đã công bố và cam kết của các dự án.

Các dự án đầu tư mua tàu Long Phú 10 (2013), Long Phú 18 (2014), Long Phú 11 (2017), Long Phú 20 (2019) và Long Phú 16 (2021) đều hoạt động tốt và có hiệu quả, tiến

độ trả nợ gốc và lãi vay được thực hiện đúng, đầy đủ theo Hợp đồng tín dụng đã giao kết.

Trong đó, dự án đầu tư mua tàu Long Phú 10 (2013) đã hoàn trả toàn bộ nợ gốc năm 2020, dự án đầu tư mua tàu Long Phú 18 (2014) đã hoàn trả toàn bộ nợ gốc năm 2021. Đến ngày 31/12/2023, tổng nợ vay của Công ty cho dự án mua tàu Long Phú 11, Long Phú 16 và Long Phú 20 còn 82,3 tỷ đồng.

Ngày 21/4/2023, với mục tiêu thay thế những tàu đã già cũ và không được thị trường chấp nhận, đồng thời gia tăng trọng tải đội tàu ở mức hợp lý để phát triển sản xuất kinh doanh, ĐHCĐTN năm 2023 đã thông qua Kế hoạch đầu tư tàu biển của Công ty với một số nội dung chính như sau: Trọng tải dưới 10.000 DWT, thời gian thực hiện dự án giai đoạn 2023-2024, hạn mức đầu tư khoảng 200 tỷ đồng, trong đó vốn đầu tư của chủ sở hữu có tối thiểu 30% tổng giá trị đầu tư và vốn vay ngân hàng không quá 70% tổng giá trị đầu tư.

Dự án thanh lý tài sản cố định

Không.

+ Chào bán chứng khoán: Không

b. Các công ty con, công ty liên kết

- Công ty con

Công ty TNHH MTV Đóng tàu và Thương mại Petrolimex (Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ) đã hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, các chỉ tiêu khác đạt kết quả tích cực, đóng góp tích cực vào kết quả chung của Công ty.

Hoạt động kinh doanh không phát sinh nợ xấu, vốn đầu tư của Công ty mẹ được bảo toàn và phát triển, công tác an toàn PCCN thực hiện tốt, bảo đảm an toàn lao động tuyệt đối, người lao động được bảo đảm việc làm, thu nhập năm sau cao hơn năm trước.

- Công ty liên kết: Không

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Chi tiết tại Phụ lục số 03 đính kèm

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chi tiết tại Phụ lục số 04 đính kèm

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 23.040.717 cổ phiếu.

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 23.040.717 cổ phiếu

- Số lượng cổ phần hạn chế lưu hành theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: Không

- Số lượng cổ phiếu quỹ: Không

b. Cơ cấu cổ đông

STT	CỔ ĐÔNG	CƠ CẤU SỞ HỮU		Ghi chú
		SỐ LƯỢNG	TỶ LỆ (%)	
I	Cổ đông Nhà nước	0	0	
II	Cổ đông khác	23.040.717	100%	

STT	CỔ ĐÔNG	CƠ CẤU SỞ HỮU		Ghi chú
		SỐ LƯỢNG	TỶ LỆ (%)	
I	Trong nước	22.790.442	98,91%	
1	Tổ chức	16.723.608	72,58%	
2	Cá nhân	6.066.834	26,33%	
II	Nước ngoài	250.275	1,09%	
1	Tổ chức	177.548	0,77%	
2	Cá nhân	72.727	0,32%	

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước (UBCKNN) có văn bản xác nhận kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ của Công ty Pjtaco từ ngày 27/9/2021. Theo đó:

Vốn điều lệ sau khi thay đổi: 230.407.170.000 đồng, trong đó:

- Vốn thực góp ban đầu: 153.604.780.000 đồng.
- Vốn thực góp bổ sung: 76.802.390.000 đồng.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: Không
- Các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm: Không

e. Các chứng khoán khác

- Các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm: Không
- Số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành: Không
- Các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty): Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

Người cao nhất chịu trách nhiệm / triển khai các chính sách / vấn đề về môi trường trong công ty: Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật.

6.1. Tác động lên môi trường

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không đo lường

Các biện pháp, giải pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Công ty luôn cố gắng áp dụng các giải pháp quản lý, vận hành phương tiện vận tải nhằm đạt hiệu quả cao nhất với chi phí nhiên liệu thấp nhất, thông qua đó giảm tổng phát thải khí nhà kính (nếu có) trực tiếp và gián tiếp.

Đánh giá về rủi ro/tác động giữa các hoạt động cốt lõi của công ty với môi trường: Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty trong những năm vừa qua là vận tải xăng dầu đường thủy nội địa, rủi ro tác động đối với môi trường là có khả năng xảy ra nhưng nhờ Công ty đã tuân thủ đầy đủ, chặt chẽ các tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định pháp luật liên quan nên đã giảm thiểu tối đa các nguy cơ này. Trong thực tế, quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty chưa phát sinh sự cố lớn tác động môi trường.

Chú thích:

Căn cứ khoản 3, điểm c, d, đ và e khoản 4 Điều 28; khoản 1 Điều 30 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Điểm a khoản 3 Điều 25 và Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số Điều của Luật Bảo vệ môi trường, Công ty không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường trong quá trình hoạt động kinh doanh vận tải xăng dầu đường thủy nội địa.

Đây là hoạt động kinh doanh không thuộc Danh mục loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường theo quy định pháp luật và trong năm 2023 Công ty cũng không thực hiện bất kỳ hoạt động kinh doanh nào khác thuộc Danh mục loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không

Chú thích:

Căn cứ Quyết định số 27/2018/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, hoạt động kinh doanh chủ yếu Công ty thực hiện trong năm 2023 là hoạt động kinh doanh vận tải xăng dầu đường thủy nội địa, có mở rộng trên tuyến quốc tế sang Campuchia không phải là hoạt động sản xuất. Ngoài ra, trong năm 2023, Công ty không thực hiện bất kỳ hoạt động sản xuất nào khác.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp: Nhiên liệu dầu DO, FO, LO sử dụng trong quá trình khai thác, vận hành các phương tiện vận chuyển đường thủy nội địa khoảng 18,2 triệu lít (DO = 13.126.478 lít, FO = 5.089.327 lít).

- Năng lượng tiêu thụ gián tiếp: Điện năng tiêu thụ tại văn phòng công ty ổn định như các năm trước, khoảng 55 nghìn KW.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp được tích kiệm thông qua tuân thủ các trương trình bảo dưỡng sửa chữa máy thiết bị các tàu đúng thời hạn, thay thế các chi tiết hư hỏng kịp thời, làm giảm quá trình rò rỉ dầu bôi trơn LO, không phát sinh tăng mức tiêu hao nhiên liệu DO,FO của động cơ, tiết giảm tối đa nhiên liệu dầu FO đốt nồi hơi khi chế tạo các hệ hâm sấy tận dụng điện năng của máy đèn. Trong năm 2023, Công ty đã tiết kiệm được khoảng 7,5% dầu bôi trơn LO so với định mức tiêu thụ.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này:

Không.

Công ty không có chức năng, chuyên môn, kỹ thuật và công nghệ để thực hiện vấn đề này.

6.4. Tiêu thụ nước

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

Nước ngọt sinh hoạt các tàu được cung cấp từ bờ tại các kho cảng khi tàu cập cầu lấy và trả hàng: Nhà Bè TP. HCM, B12 Quảng Ninh, Nghi Sơn Nghệ An, Quy Nhơn, Nha Trang, Vũng Tàu, Cần Th, Dung Quất Quảng Ngãi. Tổng lượng nước ngọt sử dụng trong năm 2023 trên các tàu là khoảng 16.356 m³.

Nước phục vụ hệ thống làm mát máy thiết bị tuần hoàn hở được thiết kế trực tiếp thông qua các hệ thống đường ống, bơm, và tại các đường ống thông biển và tuần hoàn lại môi trường sông, biển.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

Tại văn phòng làm việc: Văn phòng trụ sở chính của Công ty hiện đang sử dụng dưới dạng văn phòng đi thuê, hệ thống cấp, thoát nước thuộc không thuộc quyền quản lý, sở hữu của Công ty nên Công ty không thể đo lường tỷ lệ phần trăm hoặc tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng (trên tổng lượng nước sử dụng).

Công ty không trực tiếp xả thải và không thuộc đối tượng pháp luật quy định bắt buộc nên Công ty không đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải trước khi thải ra hệ thống thoát nước hoặc môi trường.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lao động bình quân năm 2023: 378 người

- Mức lương trung bình đối với người lao động: 15,2 triệu đồng / người / tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Tuân thủ đúng, đầy đủ Bộ luật Lao động năm 2020 và các quy định pháp luật có liên quan về hợp đồng lao động, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; an toàn lao động và bảo đảm sức khỏe cho người lao động.

Tuyệt đối nghiêm cấm mọi hành vi ép buộc lao động, ngược đãi, quấy rối tình dục nơi làm việc, cam kết áp dụng, thực hiện đầy đủ các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm không có bất kỳ điều kiện nào cho sự phân biệt đối xử đối với người lao động trong công ty, không phân biệt giới tính, màu da, chủng tộc, tôn giáo hay xuất thân ở bất cứ tầng lớp xã hội, tổ chức nào.

Người lao động nam và nữ được hưởng sự công bằng về mọi mặt: công việc, cơ hội thăng tiến, lương thưởng.

Công ty đặc biệt quan tâm đến công tác đào tạo, tuyển chọn người có năng lực trình độ, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cán bộ và lao động của công ty; chăm lo đời sống, điều kiện làm việc, thực hiện chế độ chính sách cho người lao động

Công ty trả lương cho người lao động căn cứ vào tiền lương đã thỏa thuận, năng suất lao động và chất lượng thực hiện công việc; trả lương trực tiếp, đầy đủ, đúng hạn cho người lao động, minh bạch theo đúng quy định của công ty và quy định pháp luật.

Định kỳ 06 tháng, Công ty có xét nâng bậc lương cho người lao động hội đủ điều kiện.

Người lao động được hưởng đầy đủ các quyền lợi:

- Chế độ du lịch, nghỉ dưỡng hàng năm;
- Khám sức khỏe định kỳ ít nhất 01 lần / năm theo tiêu chuẩn và chế độ theo quy định;
- Chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo định quy định pháp luật;
- Chế độ vệ sinh và an toàn lao động, được cung cấp đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ, an toàn cho người lao động theo đúng quy định pháp luật;
- Chế độ thăm hỏi người lao động khi ốm đau, tai nạn, thai sản; chế độ trợ cấp hoàn cảnh khó khăn;
- Phụ cấp công tác phí và các khoản phụ cấp khác.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: 7,1 giờ / người

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp

Do đặc thù hoạt động kinh doanh vận tải xăng dầu nội địa nên bên cạnh nhóm đối tượng người lao động làm việc tại văn phòng còn có nhóm đối tượng là các thuyền viên, thường xuyên lao động, làm việc trên các phương tiện vận tải thuộc quyền quản lý, khai thác của Công ty, liên tục di chuyển trên các tuyến giao thông đường thủy.

Vì vậy, Công ty đã xây dựng và áp dụng các chương trình đào tạo chuyên biệt, phù hợp cho mỗi nhóm đối tượng nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, bảo đảm đáp ứng yêu cầu công việc.

Đồng thời, Công ty cũng luôn chú trọng vào công tác đào tạo cho cán bộ, sỹ quan, thuyền

viên của công ty sẵn sàng phát triển lên vị trí cao hơn cho những cá nhân có tiềm năng.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện các hoạt động vì trách nhiệm đối với cộng đồng: Hỗ trợ mua và lắp đặt máy lọc nước RO tại Hải đội 515, Hải Đội 516, Lữ đoàn 175 Vùng 5 Hải Quân; Kính tặng quà cho Mẹ Việt Nam Anh hùng tỉnh Cà Mau; Thăm và tặng 50 phần quà cho người nghèo tại xã Bờ Y, Ngọc Hồi, KonTum; Thăm và tặng 80 phần quà cho Kiều bào và thiếu nhi tỉnh Samakkixay-Lào; Ủng hộ quỹ người nghèo, công tác an sinh xã hội của địa phương nơi làm việc,... Tổng giá trị đóng góp cho các hoạt động công tác xã hội, từ thiện hơn 180 triệu đồng.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN
Không.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Điều hành

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Những thuận lợi và khó khăn của Công ty năm 2023

1.1.1. Thuận lợi

- Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chủ động, quyết liệt, sát sao chỉ đạo các Bộ, ngành triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế;

- Công ty luôn nhận được sự hỗ trợ trên các mặt hoạt động, thị trường, tài chính của Tập đoàn, Tổng Công ty, sự đồng hành, chia sẻ khó khăn của đối tác, khách hàng và những nỗ lực của tập thể Lãnh đạo, người lao động, kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch hoạt động kinh doanh trong năm 2023 đạt được rất đáng ghi nhận;

- Môi liên kết lãnh đạo quản lý giữa: Đảng ủy, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty thường xuyên được củng cố vững chắc bằng sự đồng thuận, thống nhất để đạt mục tiêu chung: lãnh đạo Công ty Pjtaco hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ theo Nghị quyết các cấp đề ra;

- Sự hỗ trợ, phối hợp và tín nhiệm của các đối tác, khách hàng trong và ngoài Petrolimex đối với Công ty Pjtaco là một trong những thuận lợi giúp Công ty vượt qua khó khăn, duy trì thị trường truyền thống và mở rộng hợp tác với một số khách hàng mới ngoài Petrolimex;

- Các dự án đầu tư tàu biển (Long Phú 10, Long Phú 18) đã trả hết nợ gốc, hiệu quả dự án đảm bảo, góp phần gia tăng hiệu quả kinh doanh. Tàu Long Phú 09 đã hết khấu hao, tàu được gia hạn đăng kiểm để tiếp tục khai thác, giá vốn thấp, hiệu quả cao;

- Các dự án đầu tư tàu trong những năm trở lại đây luôn áp ứng các điều kiện, quy phạm kỹ thuật của các kho cảng theo tiêu chuẩn quốc tế, góp phần củng cố năng lực cạnh tranh đội tàu công ty, đảm bảo an toàn, hiệu quả đầu tư;

- Công ty cơ bản kiểm soát tốt các chi phí và định mức chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ.

1.1.2. Khó khăn

Năm 2023, việc điều hành xăng dầu trong nước của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và thực hiện tổng nguồn phân giao của các thương nhân đầu mỗi kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố như: Tình hình kinh tế thế giới và trong nước hồi phục chậm hơn so với dự báo, tình hình biến động khó lường của thị trường xăng dầu thế giới; Việc điều chỉnh tăng tổng nguồn phân giao tối thiểu cho các doanh nghiệp nhằm đảm bảo nguồn hàng khi nhà máy lọc dầu Nghi Sơn dừng sản xuất trong 55 ngày để bảo dưỡng bắt đầu từ ngày 25/8; Tình hình kinh tế xã hội gặp nhiều khó khăn, GDP cả năm 2023 dự kiến chỉ tăng 5% (kế hoạch năm 2023 GDP tăng 6,5%) đã ảnh hưởng đến mức tiêu thụ xăng dầu trong nước.

Yêu cầu của khách hàng về quy phạm kỹ thuật, chất lượng dịch vụ ngày càng cao, áp lực về thị phần, lợi nhuận, tiết kiệm chi phí của doanh nghiệp ngày càng lớn, lợi nhuận ngày càng mỏng. Bên cạnh đó sức cạnh tranh của đội tàu Công ty còn hạn chế, đội tàu già, cũ do chưa đủ nguồn tài chính để đầu tư đổi mới đội tàu.

1.1.3 Đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 được giao theo Nghị quyết của HĐQT. Trong đó, Công ty đã hoàn thành vượt mức một số chỉ tiêu trọng yếu, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023	% so sánh TH/KH 2023
1	Sản lượng vận tải	1.000 M ³	3.063	3.179	104%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	757,008	722,759	95%
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	17,35	24,115	139%
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	23,0	23,41	102%
6	Số lao động bình quân trong năm	Người	374	378	101%
7	Thu nhập tiền lương bình quân	1.000đ/ Tháng	15,294	15,159	99%

Năng suất hoạt động của đội tàu ven biển tương đối cao do tập trung khai thác hàng từ Tập đoàn và kết hợp khai thác thêm hàng ngoài; Công ty tận dụng được lợi thế và khai thác tối đa năng lực tàu hiện có nên mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng vẫn đảm bảo được công tác tạo nguồn cho các đơn vị trong ngành và khách hàng theo đúng tiến độ. Sản lượng xuất bán xăng dầu nội địa và tái xuất của Tập đoàn tăng mạnh trong năm 2023 tạo điều kiện thuận lợi cho công tác vận tải sông nội địa và tái xuất tăng cao.

1.2. Công tác tổ chức, cán bộ, lao động

a) Công tác tổ chức

- Thực hiện tốt kế hoạch trong Lễ - Tết Nguyên đán; Phối hợp tổ chức thành công các hội nghị theo kế hoạch như Hội nghị người lao động, ĐHCĐ thường niên năm 2023...

Phổ biến, định hướng người lao động làm việc theo đúng nội quy, quy định của Công ty cũng như pháp luật hiện hành.

- Cơ cấu tổ chức bộ máy cơ bản phù hợp và tiếp tục được hoàn thiện. Sắp xếp cơ cấu phòng chức năng theo hướng tinh gọn, tập trung nguồn lực vào ngành nghề có cơ hội phát triển và thu hẹp ngành nghề kinh doanh hiệu quả thấp, rủi ro cao.

- Công ty sửa đổi, bổ sung và ban hành một số quy chế quản lý nội bộ, đã thực hiện các thủ tục để nâng lương cho người lao động.

b) Công tác cán bộ, lao động:

- Tổng số lao động có tại đơn vị tính 31/12/2023: 378 người, trong đó: 19 lao động nữ. Số lao động tăng trong kỳ: 21 người; Số lao động giảm trong kỳ: 16 người (15 trường hợp chấm dứt HĐLĐ, 01 trường hợp nghỉ hưu).

- Phối hợp Đảng ủy, HĐQT, TGD tổ chức rà soát, điều chỉnh quy hoạch cán bộ các cấp quản lý giai đoạn 2020 - 2025 (điều chỉnh bổ sung theo định kỳ năm 2023); Tham mưu công tác đánh giá cán bộ; khen thưởng những tập thể/cá nhân đạt thành tích cao trong lao động, đồng thời kỷ luật các tập thể/cá nhân vi phạm kỷ luật lao động theo Nội quy lao động Công ty.

- Cử người lao động tham gia một số chương trình đào tạo, tập huấn: Đào tạo Cán bộ QLCT Tập đoàn, Tập huấn AT VSLĐ của Tổng Công ty, Tập huấn Công tác Công đoàn của Tập đoàn...

1.3. Công tác đầu tư, thanh lý TSCĐ

- Đến 31/12/2023, tổng nợ vay của Công ty cho 3 dự án tàu Long Phú 11, Long Phú 16 và Long Phú 20 còn 82,3 tỷ đồng;

- Thực hiện báo cáo HĐQT, Tổng Công ty về rà soát, bổ sung điều chỉnh, sắp xếp lại đội tàu giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn 2030.

1.4. Công tác quản lý an toàn, pháp chế hàng hải

a) Công tác quản lý an toàn

- Luôn đảm bảo duy trì và cập nhật liên tục hệ thống QLAT&LĐHH. Duy trì đánh giá hàng năm về sự phù hợp hệ thống QLAT&LĐHH và được Trung tâm chứng nhận hệ thống quản lý Chất lượng và An toàn (VRQC) cấp giấy chứng nhận DOC ngày 21/12/2022. Kết quả trong năm 2023, các tàu Công ty hoạt động khai thác không để xảy ra sự cố lớn nào, đảm bảo an toàn con người và hàng hóa.

- Trong năm qua Công ty đã đảm bảo việc kiểm tra bên thứ 3 cụ thể :

+ Tàu biển: Kho cảng Dung Quất (tổng cộng 16 lượt kiểm tra); Nghi Sơn (10 lượt); PSC (30 lượt) cho tổng cộng tất cả đạt điều kiện vào cảng nhận hàng mà không có trường hợp từ chối hoặc lưu giữ tàu;

+ Tàu sông: Công tác vetting với tần suất 1 lần/năm cho tàu,

- Công tác đánh giá chuyên đề; đánh giá nội bộ theo kế hoạch năm 2023 được duy trì, kết hợp kiểm tra online trường hợp tàu không về Nhà Bè tại cảng thuận tiện cho chuyên viên kiểm tra phát huy hiệu quả, khắc phục khiếm khuyết trong quá trình tàu hoạt động và trước mỗi đợt kiểm tra.

b) Công tác quản lý pháp chế hàng hải

Công tác pháp chế luôn được chú trọng, đảm bảo các tàu có đầy đủ các GCN như luật định, không làm ảnh hưởng đến hoạt động khai thác của đội tàu; Cập nhật thông tin thời tiết xấu và gửi hướng dẫn hàng hải an toàn.

1.5. Công tác quản lý kỹ thuật vật tư

- Tổ chức sửa chữa lớn trên đà các tàu Hàm Luông 16; Long Phú 20; Long Phú 18.

- Thực hiện triển khai Quy chế quản lý tiêu thụ nhiên liệu, dầu nhớt của đội tàu Công ty được Hội đồng quản trị phê duyệt và ban hành.

- Đánh giá chung công tác kỹ thuật trong năm 2023: Giá nguyên nhiên vật liệu tăng cao, ảnh hưởng lớn tới công tác kỹ thuật vật tư làm các chi phí đầu vào tăng cao. Tuy nhiên, Công ty đã triển khai bằng nhiều biện pháp như giám sát chặt chẽ trong sửa chữa chữa bảo dưỡng, lựa chọn nhà thầu có giá thành và chất lượng thi công tốt phù hợp, đẩy mạnh công tác tự bảo quản của thuyền viên, công tác kiểm tra kỹ thuật được tăng cường, tìm kiếm các nhà cung cấp mới... để các chi phí sửa chữa tiết giảm tối đa nhưng vẫn bảo đảm an toàn hàng hải, đáp ứng đủ yêu cầu của các cơ quan đăng kiểm, các đơn vị kho cảng.

1.6. Đánh giá vị thế/ so sánh hoạt động của Công ty so với các doanh nghiệp cùng ngành

Công ty hiện là một trong những doanh nghiệp có thị phần, sản lượng vận tải xăng dầu nội địa hàng đầu cả nước hiện nay, đặc biệt trong hoạt động vận tải ven biển.

1.7. Những tiến bộ đạt được trong năm của công ty

Công ty đã hoàn thành vượt mức tiến độ các chỉ tiêu kế hoạch đề ra và đạt được những kết quả nổi bật: Sản lượng vận tải ước đạt 104% so với kế hoạch; lợi nhuận sau thuế hoàn thành 101% kế hoạch kinh doanh. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách với Nhà nước đạt 21 tỷ đồng bằng 121% kế hoạch được giao từ đầu năm. Việc làm, thu nhập của người lao động được đảm bảo. Thu nhập bình quân đạt xấp xỉ 100% kế hoạch đề ra; Đảm bảo an toàn trong hoạt động kinh doanh trên tất cả các hoạt động.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Chi tiết tại Phụ lục số 05 đính kèm.

Đánh giá về hiệu quả sử dụng tài sản: Công ty đã sử dụng tài sản đạt hiệu quả tốt.

b) Tình hình nợ phải trả

Chi tiết tại Phụ lục số 06 đính kèm

Đánh giá các khoản nợ phải trả/phải thu xấu/tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh: Không ảnh hưởng xấu đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Tính chuyên nghiệp của đội ngũ SQ-TV trên các tàu Công ty có sự tiến bộ; Hiệu quả khai thác, trình độ vận hành của thuyền viên từng bước được nâng lên.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2024 được dự báo vẫn là một năm khó khăn đối với thị trường do biến động địa

chính trị và căng thẳng xung đột leo thang trên thế giới, Công ty xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện nhiệm vụ hoạt động kinh doanh trên cơ sở kết quả thực hiện năm 2023, các định hướng của Tập đoàn, Tổng Công ty và loại trừ các yếu tố bất thường phù hợp với nguồn lực của Công ty.

Để hoàn thành kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023, Công ty sẽ thực hiện:

- Tăng cường công tác quản lý, tổ chức sản xuất kinh doanh an toàn, hiệu quả; nâng cao công tác quản trị hơn nữa, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định quản lý nội bộ phù hợp với quy định pháp luật mới có hiệu lực gần đây, phân đấu hoàn thành kế hoạch năm.

- Tiếp tục tích lũy nguồn lực, bám sát lộ trình, kế hoạch đầu tư đội tàu giai đoạn 2021 – 2025 theo nghị quyết ĐHĐCĐ để tái cơ cấu trẻ hóa đội tàu Công ty, đáp ứng nhu cầu phát triển.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác dự báo thị trường, thường xuyên cập nhật các kịch bản và đề xuất giải pháp sẵn sàng ứng phó với biến động của thị trường bằng các nguồn lực hiện có, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện. Kiểm soát chặt chẽ tình hình tài chính, quản trị dòng tiền đảm bảo ổn định.

- Phối hợp xây dựng, tổ chức thành công Hội nghị Người lao động năm 2024; Hội nghị Gặp gỡ Cán bộ hưu trí hằng năm; ĐHĐCĐ thường niên năm 2024... Công ty sẽ xây dựng và trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2024, phân đấu các chỉ tiêu kinh doanh, tài chính không thấp hơn thực hiện năm 2023;

- Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc, trẻ hóa đội tàu Công ty theo định hướng phát triển của Tập đoàn, Tổng Công ty và nhu cầu thị trường.

5. Giải trình của Ban Điều hành đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)

Không

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Người cao nhất chịu trách nhiệm/triển khai các chính sách/vấn đề về môi trường trong công ty: Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật.

a) Kết quả hoạt động của các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đối với chất thải

Công ty luôn bảo đảm tuân thủ đúng, đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật, các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường. Toàn bộ các phương tiện vận tải do Công ty quản lý, khai thác, vận hành đều được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo đúng quy định pháp luật

b) Kết quả khắc phục các yêu cầu về bảo vệ môi trường của cơ quan thanh tra, kiểm tra và cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có)

Không.

Công ty luôn bảo đảm tuân thủ đúng, đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật, các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường nên Công ty không có yêu cầu về bảo vệ môi trường từ phía các cơ quan thanh tra, kiểm tra và cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

c) Kết quả quan trắc và giám sát môi trường định kỳ, quan trắc tự động, liên tục

Trong toàn bộ quá trình hoạt động kinh doanh, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các

đơn vị chức năng đã thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường của Công ty đạt kết quả tốt, không có hành vi vi phạm đến mức phải xử lý vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

d) Công tác quản lý chất thải rắn, quản lý chất thải nguy hại

Dầu nhớt thải là chất thải chủ yếu phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty. Đối với loại chất thải này, Công ty luôn bảo đảm tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định pháp luật có liên quan, thường xuyên được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền hướng dẫn và giám sát chặt chẽ.

Toàn bộ lượng dầu nhớt thải trong quá trình vận hành các phương tiện vận tải thủy đều được các đơn vị chức năng thu gom, xử lý và cấp cho Công ty văn bản chứng nhận xử lý chất thải theo đúng quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

đ) Công tác quản lý phế liệu nhập khẩu (nếu có)

Không

e) Hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (nếu có)

Không

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Năm 2023, kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Cạnh tranh địa chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, toàn diện hơn, gia tăng căng thẳng địa chính trị; xung đột Nga – Ukraina vẫn diễn biến phức tạp, giao tranh Israel – Hamas bùng phát ở khu vực Trung đông. Nhiều chính phủ, tổ chức tài chính và chuyên gia quốc tế đều cảnh báo về nguy cơ suy thoái của nền kinh tế toàn cầu. Các đối tác thương mại lớn của nước ta hầu hết tăng trưởng chậm lại, nợ công tăng cao, tiềm ẩn nhiều rủi ro, tổng cầu thế giới suy giảm, tác động trực tiếp tới các quốc gia có độ mở kinh tế lớn, trong đó có Việt Nam.

Trong khi đó, Việt Nam vẫn đang trong giai đoạn nỗ lực phục hồi tăng trưởng kinh tế sau đại dịch; phải tiếp tục xử lý những tồn tại, yếu kém vốn có của nền kinh tế đã tích tụ từ lâu và trầm trọng hơn do tác động của đại dịch Covid-19 và sự suy giảm kinh tế thế giới cũng như những biến động bất thường của thị trường tài chính - tiền tệ toàn cầu; thiên tai, bão lũ vẫn diễn biến phức tạp; áp lực lạm phát, giá cả hàng hoá, vật tư, nguyên liệu cho sản xuất tăng cao, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp, ngành, lĩnh vực và đời sống nhân dân. Các biến động của tình hình kinh tế - tài chính thế giới đã gây ra tác động mạnh tới kinh tế Việt Nam, gây sức ép tăng lạm phát và rủi ro thâm hụt cán cân thương mại do nhập siêu xăng, dầu tăng.

Thị trường xăng, dầu Việt Nam năm 2023 tiếp tục có những diễn biến phức tạp, kéo dài từ năm 2022. Giá xăng, dầu tăng gây ra nhiều ảnh hưởng đến nền kinh tế, gây tác động tiêu cực mạnh đến kinh tế toàn cầu và trong nước, người tiêu dùng và các nước còn phụ thuộc vào nguồn năng lượng nhập khẩu như Việt Nam. Công tác điều hành xăng dầu trong nước của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố như: Tình

hình kinh tế thế giới và trong nước hồi phục chậm hơn so với dự báo, tình hình biến động khó lường của thị trường xăng dầu thế giới; Việc điều chỉnh tăng tổng nguồn phân giao tối thiểu cho các doanh nghiệp nhằm đảm bảo nguồn hàng khi nhà máy lọc dầu Nghi Sơn dừng sản xuất trong 55 ngày để bảo dưỡng bắt đầu từ ngày 25/8/2023; Tình hình kinh tế xã hội gặp nhiều khó khăn đã ảnh hưởng đến mức tiêu thụ xăng dầu trong nước.

Vì vậy, trong năm 2023, hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh vận tải xăng dầu nói chung và Công ty nói riêng tiếp tục phải đối mặt rất nhiều thách thức về cả nguồn cung và nhu cầu trên thị trường, giá cước vận tải xăng dầu trong nước thường xuyên biến động.

Trong bối cảnh đó, hoạt động kinh doanh năm 2023 của Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch được HĐQT phê duyệt là kết quả của sự cố gắng không ngừng, sự nỗ lực hết mình của Ban Điều hành và tập thể người lao động.

- Về hoạt động kinh doanh

Các chỉ tiêu quan trọng về kế hoạch đều đạt được kết quả tích cực. Cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023	% so sánh TH/KH 2023
1	Sản lượng vận tải	1.000 M ³	3.063	3.179	104%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	757,008	722,759	95%
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	17,35	24,115	139%
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	23,0	23,41	102%
6	Số lao động bình quân trong năm	Người	374	378	101%
7	Thu nhập tiền lương bình quân	1.000đ/ Tháng	15,294	15,159	99%

- Về công tác điều hành, quản trị

+ Thị phần vận tải truyền thống được giữ vững, thị phần bên ngoài hệ thống Petrolimex được duy trì ổn định;

+ Chất lượng nhân sự từ cấp lãnh đạo, điều hành đến chuyên viên, sỹ quan, thuyền viên tiếp tục được nâng cao;

+ Duy trì thực hiện có hiệu quả hệ thống quản lý tích hợp: Bộ luật ISM của tổ chức hàng hải quốc tế IMO, Công ước MLC2006 của tổ chức lao động hàng hải quốc tế ILO;

+ Công ty giữ vững nguyên tắc công khai, minh bạch các hoạt động quản lý điều hành trên cơ sở áp dụng các chuẩn mực kế toán tài chính theo thông lệ và các qui định của pháp luật phù hợp với thị trường; Triển khai đồng bộ việc áp dụng công nghệ thông tin vào quá trình quản lý, kiểm tra, giám sát góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và quản trị rủi ro;

+ Đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động trong toàn Công ty, thể hiện trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng, xã hội;

+ Đã bảo đảm được quyền và lợi ích của tất cả các cổ đông. Vốn kinh doanh được bảo toàn và phát triển; Đã chi thanh toán cổ tức năm 2022 bằng tiền tỷ lệ 8%/vốn điều lệ (800 đồng/cổ phiếu).

- Về trách nhiệm môi trường và xã hội

Công ty đã ý thức được trách nhiệm của mình đối với môi trường và xã hội, trong quá trình hoạt động kinh doanh đã bảo đảm sự tuân thủ đúng, đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định pháp luật về bảo vệ môi trường. Đồng thời, Công ty đã duy trì, phát huy được truyền thống tốt đẹp trong công tác tham gia ủng hộ, đóng góp các quỹ phúc lợi cho người nghèo, hỗ trợ khắc phục thiệt hại tại các tỉnh, khu vực gặp thiên tai.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành

- BDH đã nghiêm túc thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐTN năm 2023; các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã được BDH tổ chức thực hiện, triển khai đầy đủ;

- Các thành viên BDH đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành;

- BDH cùng toàn thể người lao động đã thực hiện tốt nhiệm vụ điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, tích cực hoàn thiện hệ thống quản lý an toàn hàng hải, từng bước kiện toàn, đào tạo nguồn nhân lực, củng cố việc nắm bắt thị trường, linh hoạt trong việc đề ra các giải pháp điều hành kinh doanh, kiểm soát tốt chi phí, không phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi, vốn kinh doanh của Công ty được bảo toàn và phát triển;

- Công tác điều hành, quản lý còn có hạn chế ở một số điểm và lĩnh vực, BDH cần tiếp tục cố gắng hơn nữa để ngày càng nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

3.1. Định hướng các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2024

Chi tiết tại Phụ lục số 07 đính kèm.

3.2. Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2024

Trong năm 2024, HĐQT sẽ tiếp tục phối hợp có hiệu quả cùng BDH, BKS thực hiện:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

- Tổ chức thực hiện thành công, hoàn thành tốt Kế hoạch kinh doanh năm 2024;

- Đánh giá chất lượng, tính hiệu quả cơ cấu tổ chức của Công ty, thực hiện công tác điều chỉnh khi xét thấy cần thiết;

- Đánh giá, kiện toàn công tác nhân sự đội ngũ cán bộ giữ chức danh quản lý trong công ty, nâng cao chất lượng nhân sự nhằm kịp thời đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ;

- Rà soát, đánh giá các quy định nội bộ của Công ty, kịp thời ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định đã không còn phù hợp nhằm tăng cường tính tuân thủ, hiệu quả trong công tác điều hành;

- Dự kiến HĐQT sẽ họp 04 phiên họp thường kỳ và các phiên họp bất thường khác để trao đổi, thảo luận và quyết định các vấn đề có liên quan thuộc thẩm quyền.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

- Cơ cấu HĐQT năm 2023 gồm 07 thành viên. Kể từ ngày 21/4/2023, HĐQT còn 06 thành viên bởi ĐHCĐTN năm 2023 đã thông qua miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT đối với ông Đỗ Văn Long;

+ Số lượng thành viên HĐQT độc lập: Không

+ Số lượng thành viên HĐQT điều hành: 03 người

+ Số lượng thành viên HĐQT không điều hành: 04 người (còn 03 người kể từ ngày 21/4/2023)

STT	Thành viên HĐQT	Chức danh	Năm đầu nhiệm kỳ	Thời gian hết nhiệm kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ngô Anh Dũng	Chủ tịch HĐQT <i>TV HĐQT không điều hành</i>	2022	2027	Sở hữu cá nhân: 10,8% Đại diện sở hữu: 13,24%
2	Đặng Thị Xuân Hương	TV HĐQT, TGD <i>TV HĐQT điều hành</i>	2021	Nghỉ hưu 01/8/2024	Sở hữu cá nhân: 0,38% Đại diện sở hữu: 10,24%
3	Đàm Trọng Nghĩa	TV HĐQT, Phó TGD kiêm Người phụ trách quản trị công ty <i>TV HĐQT điều hành</i>	2023	2028	Sở hữu cá nhân: 0,34%
4	Nguyễn Duy Hải	TV HĐQT, Phó TGD <i>TV HĐQT điều hành</i>	2022	2027	Sở hữu cá nhân: 0,12% Đại diện sở hữu: 10,24%
5	Nguyễn Tuấn Hưng	TV HĐQT <i>TV HĐQT không điều hành</i>	2021	2026	Đại diện sở hữu: 13,24%
6	Phan Anh Đức	TV HĐQT <i>TV HĐQT không điều hành</i>	2022	2027	Sở hữu cá nhân: 0,45%
7	Đỗ Văn Long	Phụ trách HĐQT <i>TV HĐQT không điều hành</i>	2021	21/4/2023	Sở hữu cá nhân: 0,33%

- Thông tin các thành viên HĐQT không điều hành

+ Ông Ngô Anh Dũng – Chủ tịch HĐQT, sinh năm 1973, quốc tịch Việt Nam. HĐQT bầu ông Ngô Anh Dũng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 01/11/2023.

+ Ông Nguyễn Tuấn Hưng – Thành viên HĐQT, sinh năm 1985, quốc tịch Việt Nam;

+ Ông Phan Anh Đức – Thành viên HĐQT, sinh năm 1982, quốc tịch Việt Nam;

+ Ông Đỗ Văn Long – Phụ trách HĐQT, sinh năm 1962, quốc tịch Việt Nam. ĐHCĐTN năm 2023 thông qua miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT đối với ông Đỗ Văn Long kể từ ngày 21/4/2023.

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- Ban Kế hoạch – Đầu tư, thành viên bao gồm:

+ Bà Trương Thị Yến Nga – Thư ký Công ty, Trưởng Ban THNS kiêm nhiệm Trưởng Ban KHĐT;

+ Ông Lý Quyết Thắng – Phó Trưởng Ban,

- Ban Tổng hợp – Nhân sự, thành viên gồm:

+ Bà Trương Thị Yến Nga – Thư ký Công ty, Trưởng Ban THNS kiêm nhiệm Trưởng Ban KHĐT;

+ Ông Trần Tiến Dũng – Người phụ trách quản trị công ty, Phó Trưởng Ban,

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức 10 phiên họp nhằm trao đổi, thảo luận về các vấn đề có liên quan thuộc thẩm quyền của HĐQT, cụ thể như sau:

Ngày	Kết quả phiên họp
30/01/2023	- Thay đổi chức danh Phụ trách HĐQT - Chấp thuận Đơn từ nhiệm tư cách TV HĐQT của ông Đỗ Văn Long để trình ĐHCĐTN năm 2023
14/02/2023	- Ghi nhận Báo cáo của TGD v/v tình hình hoạt động kinh doanh năm 2022 - Phê duyệt TT của TGD v/v quyết toán sửa chữa định kỳ trên đà tàu Long Phú 09 - Phê duyệt TT của TGD v/v chấp thuận giao dịch giữa Công ty và Người có liên quan - Phê duyệt Đề xuất về định hướng xây dựng Kế hoạch kinh doanh năm 2023 của TGD - Phê duyệt TT của Hội đồng thi đua khen thưởng v/v đề nghị khen thưởng - Phê duyệt việc phân công công việc cho các TV HĐQT - Phê duyệt chủ trương chuẩn bị ĐHCĐTN năm 2023
07/4/2023	Trao đổi về các nội dung có liên quan đến công tác chuẩn bị cho việc tổ chức ĐHCĐTN năm 2023
18/4/2023	- Phê duyệt TT của TGD v/v định mức tiêu thụ nhiên liệu theo chuyến của từng tàu biển. - Phê duyệt một số nội dung có liên quan đến công tác chuẩn bị cho việc tổ chức ĐHCĐTN năm 2023

Ngày	Kết quả phiên họp
27/4/2023	Tổng nhất riên khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2023
25/7/2023	<p>Giám sát hoạt động của HĐQT, BĐH và cho ý kiến về các vấn đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của TGD v/v Kết quả thực hiện sản xuất, kinh doanh 06 tháng đầu năm 2023; - Một số nội dung về công tác kỹ thuật; an toàn – an ninh; PCCC; quy định, quy chế nội bộ và công tác quản trị tại PSC
07/8/2023	Tổng nhất danh sách quy hoạch cán bộ diện HĐQT quản lý giai đoạn 2020 – 2025 theo kết quả thực hiện quy trình rà soát tổng thể quy hoạch cán bộ năm 2023
28/9/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Ghi nhận Báo cáo của TGD v/v kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty 9 tháng đầu năm 2023 và Báo cáo của Chủ tịch, Giám đốc PSC v/v hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý của Công ty PSC 9 tháng đầu năm 2023; - Không phê duyệt đề xuất của Chủ tịch, Giám đốc PSC v/v xem xét, điều chỉnh giảm lợi nhuận trước thuế kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của PSC; - Phê duyệt Tờ trình số 85/PJT-THNS ngày 25/9/2023 của Ban THNS v/v chủ trương tăng vốn điều lệ (trương ứng với kế hoạch đầu tư phát triển giai đoạn 2020-2025); - Thống nhất với Báo cáo số 84/PJT-THNS ngày 25/9/2023 của Ban THNS v/v một số vấn đề về quản trị công ty; - Thống nhất chủ trương thực hiện trình tự, thủ tục giới thiệu bầu Chủ tịch HĐQT từ nguồn quy hoạch cán bộ tại chỗ giai đoạn 2020-2025; Giao Phụ trách HĐQT phối hợp với Đảng ủy triển khai chủ trương này phù hợp Luật doanh nghiệp, yêu cầu của UBCK và Điều lệ
01/11/2023	Tổng nhất bầu ông Ngô Anh Dũng – TV HĐQT giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT
19/12/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo, đề nghị của TGD, Chủ tịch kiêm GD PSC về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023, dự thảo Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty, PSC Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2024 của Công ty và PSC - Miễn nhiệm chức vụ Người phụ trách quản trị công ty đối với ông Đàm Trọng Nghĩa – TV HĐQT, P.TGD; - Giao nhiệm vụ ông Trần Tiến Dũng – Phó trưởng Ban THNS kiêm nhiệm giữ chức vụ Người phụ trách quản trị công ty

Ngoài ra, HĐQT đã có 02 lần lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản để ban hành 12 Nghị quyết, 34 Quyết định về những vấn đề quan trọng của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Đánh giá chung, HĐQT đã hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ, Luật Doanh nghiệp. HĐQT làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác thực hiện nhiệm vụ một cách cẩn trọng, trung thực vì lợi ích của cổ đông và Công ty. Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát công tác điều hành của BĐH, HĐQT đã chỉ đạo, phối hợp với BĐH tìm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh.

Phụ trách Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ trưởng nhóm đại diện vốn của Tổng Công ty (PGT) đồng thời đại diện cho quyền và lợi ích của tất cả các cổ đông. Phụ trách HĐQT hoàn thành tốt nhiệm vụ chỉ đạo triển khai các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ,

cũng như việc quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đồng bộ, chất lượng và hiệu quả.

Trong năm 2023, HĐQT đã thông qua các báo cáo và đề xuất của BĐH tại các cuộc họp của HĐQT và thông qua các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT thuộc thẩm quyền, bao gồm các hoạt động chủ yếu dưới đây:

- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành, trực tiếp triển khai nghị quyết/quyết định của HĐQT đến Ban điều hành/thông qua Tổng giám đốc;
- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp chuyên đề về xây dựng kế hoạch, giao kế hoạch hoạt động kinh doanh, triển khai dự án đầu tư, quản lý cơ sở vật chất, đất đai Công ty mẹ/Công ty con, công tác cán bộ, xây dựng và hoàn thiện định mức kinh tế kỹ thuật;
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành hoạt động kinh doanh thông qua các báo cáo, tờ trình của Ban điều hành gửi HĐQT, các báo cáo của Chủ tịch/Giám đốc Công ty con, báo cáo của Ban Kiểm soát;
- Các hoạt động giám sát khác.

Trên cơ sở các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, BĐH đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt các giải pháp kinh doanh trên tinh thần chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn, thực hành tiết kiệm, quyết tâm thực hiện các mục tiêu kinh doanh đã đề ra.

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị

Công ty chưa có thành viên HĐQT độc lập.

Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Trong năm 2023, các Tiểu ban thuộc HĐQT gồm Ban Kế hoạch – Đầu tư, Ban Tổng hợp – Nhân sự đã tổ chức 12 cuộc họp với sự tham gia của tất cả thành viên các Ban để làm việc về công tác tham mưu cho HĐQT, BKS và BĐH trong quá trình tổ chức, triển khai 10 phiên họp HĐQT và 02 lần HĐQT lấy ý kiến bằng văn bản về các vấn đề có liên quan.

Các Tiểu ban đã chủ động tư vấn và tham mưu cho HĐQT theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, qua đó, giúp nâng cao hiệu quả và tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị doanh nghiệp của Công ty, cơ bản hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao; Hỗ trợ, giúp việc cho HĐQT trong hoạt động hàng ngày nhằm đạt mục tiêu chung của Công ty và Nghị quyết Hội đồng Quản trị, đồng thời hỗ trợ Ban điều hành hoạt động theo chuẩn mực và hiệu quả.

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

Ông Phan Anh Đức - Thành viên HĐQT tham gia chương trình đào tạo Thạc sỹ khoa học hàng hải, nâng cao năng lực quản trị công ty, chuyển đổi số, ... của Trường Đại học Giao Thông vận tải Hồ Chí Minh.

Các thành viên HĐQT, BKS, BĐH và Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký Công ty đã tham gia khóa đào tạo quản trị công ty, quản trị tài chính, quản trị chiến lược, tài chính

– kế toán, kiểm toán, chuyển đổi số và các chương trình khác do Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam phối hợp Viện quản trị doanh nghiệp tổ chức trong năm 2023 tại TP. Hồ Chí Minh.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

(Công ty không hoạt động theo mô hình có Ủy ban Kiểm toán)

STT	Thành viên BKS	Chức danh	Năm đầu nhiệm kỳ	Thời gian hết nhiệm kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Hoàng Anh Tuấn	Trưởng BKS	2021	2026	Đại diện sở hữu: 7,26%
2	Phạm Ngọc Sinh	TV BKS	2021	2026	Sở hữu cá nhân: 2,28%
3	Trần Văn Trọng	TV BKS Trưởng Phòng Hành chính – Nhân sự	2021	2026	Sở hữu cá nhân: 0,09%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2023, BKS đã tổ chức 08 phiên họp trên cơ sở công tác phối hợp cùng HĐQT và đã có nhiều đợt trực tiếp thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát, kiểm tra công tác quản lý, điều hành tại Công ty.

Ngày	Nội dung cuộc họp
30/01/2023	<p>Giám sát hoạt động của HĐQT, BDH và cho ý kiến về các vấn đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thay đổi chức danh Phụ trách HĐQT - Chấp thuận Đơn từ nhiệm tư cách TV HĐQT của ông Đỗ Văn Long để trình ĐHCĐTN năm 2023
14/02/2023	<p>Giám sát hoạt động của HĐQT, BDH và cho ý kiến về các vấn đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của TGD v/v tình hình hoạt động kinh doanh năm 2022 - TT của TGD v/v quyết toán sửa chữa định kỳ trên đà tàu Long Phú 09 - TT của TGD v/v chấp thuận giao dịch giữa Công ty và Người có liên quan - Đề xuất về định hướng xây dựng Kế hoạch kinh doanh năm 2023 của TGD - TT của Hội đồng thi đua khen thưởng v/v đề nghị khen thưởng - Việc phân công công việc cho các TV HĐQT - Chủ trương chuẩn bị ĐHCĐTN năm 2023
07/4/2023	<p>Trao đổi về các nội dung có liên quan đến công tác chuẩn bị cho việc tổ chức ĐHCĐTN năm 2023</p>

Ngày	Nội dung cuộc họp
18/4/2023	Giám sát hoạt động của HĐQT, BĐH và cho ý kiến về TT của TGD v/v định mức tiêu thụ nhiên liệu theo chuyến của từng tàu biển và một số nội dung có liên quan đến công tác chuẩn bị cho việc tổ chức ĐHĐCĐTN năm 2023
27/4/2023	Giám sát hoạt động của HĐQT, BĐH và cho ý kiến về việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2023
25/7/2023	Giám sát hoạt động của HĐQT, BĐH và cho ý kiến về các vấn đề: - Báo cáo của TGD v/v Kết quả thực hiện sản xuất, kinh doanh 06 tháng đầu năm 2023; - Một số nội dung về công tác kỹ thuật; an toàn – an ninh; PCCC; quy định, quy chế nội bộ và công tác quản trị tại PSC
28/9/2023	Giám sát hoạt động của HĐQT, BĐH và cho ý kiến về các vấn đề: - Báo cáo của TGD v/v kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty 9 tháng đầu năm 2023 và Báo cáo của Chủ tịch, Giám đốc PSC v/v hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý của Công ty PSC 9 tháng đầu năm 2023; - Không phê duyệt đề xuất của Chủ tịch, Giám đốc PSC v/v xem xét, điều chỉnh giảm lợi nhuận trước thuế kế hoạch HOẠT ĐỘNG KINH DOANH năm 2023 của PSC; - Phê duyệt Tờ trình số 85/PJT-THNS ngày 25/9/2023 của Ban THNS v/v chủ trương tổ chức thực hiện kế hoạch tăng vốn điều lệ (tương ứng với kế hoạch đầu tư phát triển); - Thống nhất với Báo cáo số 84/PJT-THNS ngày 25/9/2023 của Ban THNS v/v một số vấn đề về quản trị công ty; - Thống nhất chủ trương thực hiện trình tự, thủ tục giới thiệu bầu Chủ tịch HĐQT Công ty từ nguồn quy hoạch cán bộ tại chỗ giai đoạn 2020-2025; Giao Phụ trách HĐQT phối hợp với Đảng ủy triển khai chủ trương này phù hợp Luật doanh nghiệp, yêu cầu của Ủy ban chứng khoán và Điều lệ Công ty.
19/12/2023	Giám sát hoạt động của HĐQT, BĐH và cho ý kiến về các vấn đề: - Báo cáo, đề nghị của TGD, Chủ tịch kiêm GĐ PSC về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023, dự thảo Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty, PSC Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2024 của Công ty và PSC - Miễn nhiệm chức vụ Người phụ trách quản trị công ty đối với ông Đàm Trọng Nghĩa – TV HĐQT, P.TGD; - Giao nhiệm vụ ông Trần Tiến Dũng – Phó trưởng Ban THNS kiêm nhiệm giữ chức vụ Người phụ trách quản trị công ty

Trên cơ sở quyền hạn và nghĩa vụ được quy định, BKS đã thực hiện giám sát HĐQT, TGD và BĐH trong việc quản lý và điều hành Công ty, cụ thể:

- Giám sát việc tổ chức các phiên họp của HĐQT, việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; việc chuẩn bị và tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty;

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành trong năm 2023;

- Giám sát các hoạt động của HĐQT, TGD và BĐH trong việc quản lý, điều hành Công ty trong năm 2023;

Trong năm 2023, BKS đã tổ chức 08 cuộc họp. Trên cơ sở các nội dung đã trao đổi, thống nhất tại các cuộc họp và quá trình thực hiện công tác giám sát, BKS thấy rằng các thành viên HĐQT, TGD và BDH đã có nhiều cố gắng, nỗ lực để hoàn thành tốt trách nhiệm của mình trong công tác quản trị điều hành;

+ HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty; Có sự phân công trách nhiệm rõ ràng giữa các thành viên HĐQT;

+ Các hoạt động của BDH đã thực hiện đúng chức năng và thẩm quyền, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty. BDH đã rất sát sao trong chỉ đạo điều hành Công ty, kịp thời, quyết liệt trong xử lý công việc kinh doanh an toàn, hiệu quả;

+ Nghị quyết/Quyết định của HĐQT ban hành đúng quy trình, phù hợp với quy định của nhà nước đối với công ty đại chúng niêm yết trên sàn chứng khoán;

+ HĐQT, BDH đã triển khai và thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy của Công ty theo đúng kế hoạch. Đã rà soát, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh và ban hành mới các quy định nội bộ của Công ty;

+ Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, các chỉ đạo của Tổng Giám đốc và BDH đã phù hợp với điều kiện thực tế, đáp ứng yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông được thực hiện đúng và đầy đủ.

Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành và những Người quản lý khác đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quy định nội bộ.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, BKS thường xuyên trao đổi với các Ban, Phòng, bộ phận chuyên môn của Công ty để nắm bắt kịp thời các thông tin về việc quản trị, điều hành của HĐQT và Tổng Giám đốc.

BKS đã phối hợp với Ban Điều hành rà soát, đôn đốc việc lập và hoàn thành Báo cáo quyết toán, Báo cáo tài chính các Quý trong năm 2023, Báo cáo tài chính bán niên năm 2023 đúng thời hạn; Trình ĐHCĐ thường niên 2023 về chủ trương lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty và tham gia vào Báo cáo quản trị công ty niên yết 06 tháng năm 2023 và Báo cáo quản trị công ty niên yết năm 2023 của Công ty.

c. Đánh giá hoạt động của BKS

BKS đã thực hiện đúng, đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của Công ty, quy định pháp luật với tinh thần trách nhiệm cao nhất.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban kiểm soát

Chi tiết tại Phụ lục số 08 đính kèm.

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Không.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Chi tiết tại Phụ lục số 09 đính kèm

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

- Nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty

Công ty chưa có Thành viên HĐQT độc lập.

- Nguyên nhân chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty

Căn cứ khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp năm 2020, khoản 1 Điều 27 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty năm 2022, quyền đề cử, ứng cử TVHĐQT nói chung và TVĐL HĐQT nói riêng trước hết thuộc về quyền của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên.

Trong suốt khoảng thời gian vừa qua, Công ty đã nhiều lần báo cáo, trao đổi làm việc với các cổ đông về vấn đề này. Đồng thời, các thông tin, tài liệu phục vụ cho việc ứng cử, đề cử TV HĐQT nói chung và TVĐL HĐQT nói riêng đều được Công ty công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật.

Tuy nhiên, Công ty vẫn chưa nhận được bất kỳ ý kiến giới thiệu, đề cử, ứng cử nào vào vị trí TVĐL HĐQT từ phía cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông. Vì vậy, việc Công ty chưa có TVĐL HĐQT là vấn đề mang nhiều yếu tố khách quan, phụ thuộc chủ yếu vào việc thực hiện quyền của các cổ đông.

- Kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty

Công ty sẽ tiếp tục cố gắng hết sức, tích cực, tiếp tục phối hợp làm việc với các cổ đông, nhóm cổ đông để tìm kiếm nhân sự phù hợp để các cổ đông, nhóm cổ đông đề cử, ứng cử làm thành viên độc lập HĐQT tại ĐHCĐTN năm 2024 các kỳ ĐHCĐ sắp tới. Khả năng cao Công ty sẽ tìm được ứng viên TVĐL HĐQT tại kỳ ĐHCĐTN gần nhất

VI. Báo cáo tài chính

Đã được Công bố thông tin theo quy định pháp luật và đăng tải trên website chính thức của Công ty tại địa chỉ <https://www.pjtaco.petrolimex.com.vn>.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



Đặng Thị Xuân Hương

Phụ lục số 01. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023

Đính kèm là phân không thể tách rời Báo cáo thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu đường thủy Petrolimex

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2022	TH năm 2023	TH năm 2023/TH năm 2022 (%)
1	Sản lượng thực hiện				
	Sản lượng vận chuyển	Nghìn m ³	3,091	3,179	103%
	Sản lượng luân chuyển	Nghìn m ³ km	1,507,237	1,579,050	105%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ (nếu có)</i>		835,553	709,511	85%
	<i>Sản lượng vận chuyển</i>	<i>Nghìn m³</i>	774,752	673,337	87%
	<i>Sản lượng luân chuyển</i>	<i>Nghìn m³km</i>	821,620	706,910	86%
2	Doanh thu thuần hợp nhất	Triệu đ	28,978	23,418	81%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ (nếu có)</i>		21,422	27,029	126%
3	Tổng LN hợp nhất trước thuế	Triệu đ	22,956	18,503	81%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ (nếu có)</i>		18,403	22,754	124%
4	Tổng LN sau thuế hợp nhất	Triệu đ	2,625	0	0%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ (nếu có)</i>				
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8%	8%	100%
6	Tổng giá trị đầu tư	Triệu đ	0	0	

Phụ lục số 03. Tình hình tài chính

Đính kèm là phần không thể tách rời Báo cáo thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu đường thủy Petrolimex

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	492,683,120,145	429,631,047,257	-12.8%
Doanh thu thuần	821,620,707,997	706,909,818,957	-14.0%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	18,846,888,914	22,952,261,803	21.8%
Lợi nhuận khác	10,131,328,886	465,634,343	-95.4%
Lợi nhuận trước thuế	28,978,217,800	23,417,896,146	-19.2%
Lợi nhuận sau thuế	22,956,313,142	18,502,630,760	-19.4%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	8%	8%	0.0%

Phụ lục số 04. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Đính kèm là phần không thể tách rời Báo cáo thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu đường thủy Petrolimex

Các chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	0.99	1.34	
TSNH/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh	0.47	0.76	
(TSNH-HTK)/Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.39	0.30	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.63	0.44	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	16.2	12.2	
Giá vốn hàng bán/ hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.7	1.6	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	2.8%	2.6%	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu	7.6%	6.2%	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản	4.7%	4.3%	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2.3%	3.2%	

Phụ lục số 05. Tình hình tài sản

Đính kèm là phần không thể tách rời Báo cáo thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu đường thủy Petrolimex

Chỉ tiêu	2022	2023
	Hợp nhất	Hợp nhất
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	106,812,587,990	111,352,224,241
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	33,793,248,274	38,746,832,226
1. Tiền	21,783,878,411	18,746,832,226
2. Các khoản tương đương tiền	12,009,369,863	20,000,000,000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
1. Chứng khoán kinh doanh		
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)		
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	12,854,409,391	19,642,561,210
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	10,506,910,327	17,767,677,074
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	2,890,000	865,459,185
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn		
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng		
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn		
6. Phải thu ngắn hạn khác	2,344,609,064	1,009,424,951
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)		
8. Tài sản thiếu chờ xử lý		
IV. Hàng tồn kho	56,582,904,405	48,688,584,644
1. Hàng tồn kho	56,582,904,405	48,688,584,644
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		
V. Tài sản ngắn hạn khác	3,582,025,920	4,274,246,161
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	1,921,330,416	1,989,356,491
2. Thuế GTGT được khấu trừ	1,660,595,423	2,119,309,538
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	100,081	165,580,132

Chỉ tiêu	2022	2023
	Hợp nhất	Hợp nhất
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ		
5. Tài sản ngắn hạn khác		
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	385,870,532,155	318,278,823,016
I. Các khoản phải thu dài hạn	33,400,000	30,650,000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng		
2. Trả trước cho người bán dài hạn		
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc		
4. Phải thu nội bộ dài hạn		
5. Phải thu về cho vay dài hạn		
6. Phải thu dài hạn khác	33,400,000	30,650,000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)		
II. Tài sản cố định	385,040,112,350	317,805,497,586
1. Tài sản cố định hữu hình	385,040,112,350	317,805,497,586
- Nguyên giá	801,564,715,698	801,564,715,698
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(416,524,603,348)	(483,759,218,112)
2. Tài sản cố định thuê tài chính		
- Nguyên giá		
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		
3. Tài sản cố định vô hình		
- Nguyên giá		
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		
III. Bất động sản đầu tư		
- Nguyên giá		
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		
IV. Tài sản dở dang dài hạn		
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn		
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		

Chỉ tiêu	2022	2023
	Hợp nhất	Hợp nhất
V. Đầu tư tài chính dài hạn	327,802,000	327,802,000
1. Đầu tư vào công ty con		
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	327,802,000	327,802,000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)		
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		
VI. Tài sản dài hạn khác	469,217,805	114,873,430
1. Chi phí trả trước dài hạn	354,461,637	33,355,680
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	114,756,168	81,517,750
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn		
4. Tài sản dài hạn khác		
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	492,683,120,145	429,631,047,257

Phụ lục số 06. Tình hình nợ phải trả

Đính kèm là phần không thể tách rời Báo cáo thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu đường thủy Petrolimex

Chi tiêu	2022	2023
	Hợp nhất	Hợp nhất
C - NỢ PHẢI TRẢ	190,100,074,926	130,701,684,420
I. Nợ ngắn hạn	107,490,281,926	82,864,741,420
1. Phải trả người bán ngắn hạn	35,583,971,722	26,626,223,580
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14,008,927	704,625,000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	3,522,379,678	787,534,259
4. Phải trả người lao động	13,399,647,680	12,919,230,704
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	618,667,221	527,540,099
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn		
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng		
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		
9. Phải trả ngắn hạn khác	4,297,896,183	4,518,646,596
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	48,251,400,000	34,772,850,000
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn		
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1,802,310,515	2,008,091,182
13. Quỹ bình ổn giá		
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ		
II. Nợ dài hạn	82,609,793,000	47,836,943,000
1. Phải trả người bán dài hạn		
2. Người mua trả tiền trước dài hạn		
3. Chi phí phải trả dài hạn		
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh		
5. Phải trả nội bộ dài hạn		
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn		
7. Phải trả dài hạn khác	300,000,000	300,000,000

Chỉ tiêu	2022	2023
	Hợp nhất	Hợp nhất
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	82,309,793,000	47,536,943,000
9. Trái phiếu chuyển đổi		
10. Cổ phiếu ưu đãi		
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả		
12. Dự phòng phải trả dài hạn		
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ		
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	302,583,045,219	298,929,362,837
I. Vốn chủ sở hữu	302,583,045,219	298,929,362,837
1. Vốn góp của chủ sở hữu	230,407,170,000	230,407,170,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	230,407,170,000	230,407,170,000
- Cổ phiếu ưu đãi		
2. Thặng dư vốn cổ phần	225,423,555	225,423,555
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu		
4. Vốn khác của chủ sở hữu		
5. Cổ phiếu quỹ (*)		
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
8. Quỹ đầu tư phát triển	46,273,067,777	47,073,067,777
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp		
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	25,677,383,887	21,223,701,505
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	2,721,070,745	2,721,070,745
- LNST chưa phân phối kỳ này	22,956,313,142	18,502,630,760
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB		
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		
1. Nguồn kinh phí		

Chỉ tiêu	2022	2023
	Hợp nhất	Hợp nhất
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	492,683,120,145	429,631,047,257

Phụ lục số 07. HĐQT định hướng các chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2024

Đính kèm là phần không thể tách rời Báo cáo thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu đường thủy Petrolimex

STT	CÁC CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2023	THỰC HIỆN NĂM 2023	KẾ HOẠCH 2024	TỶ LỆ/ KH2024/ TH2023	TỶ LỆ/ KH2024/ TH2023
1	2	3	4	5	9	9
	<u>TOÀN CÔNG TY</u>	-				
	- TỔNG VỐN ĐIỀU LỆ	Đồng	230,407,170,000	248,839,700,000	108%	108%
	- TỔNG VỐN CSH	"	302,583,045,219	319,338,000,000	106%	106%
	- TỔNG DOANH THU	"	722,759,006,778	687,364,926,000	95%	95%
	- TỔNG CHI PHÍ	"	699,416,357,784	667,364,926,000	95%	95%
	- TỔNG LỢI NHUẬN KINH DOANH	"	23,417,896,146	20,000,000,000	85%	85%
	+ Trong đó: Loại trừ lãi góp đóng mới tàu HL18		75,247,152			
	- THU NHẬP BÌNH QUẢN	"	15,159,222	13,398,000	88%	88%
	- LAO ĐỘNG BÌNH QUẢN	Người	374	372	98%	98%
	- NỢP NGÂN SÁCH	Đồng	24,115,219,179	19,000,000,000		79%
	- CHIA CỔ TỨC		8%	Không thấp hơn 6%	100%	75%
A	<u>CÔNG TY ME</u>					
1	VỐN KINH DOANH	Đồng	197,297,555,096	308,619,274,895	156%	156%

STT	CÁC CHỈ TIÊU		KẾ HOẠCH NĂM 2023	THỰC HIỆN NĂM 2023	KẾ HOẠCH 2024	TỶ LỆ/ KH2024/ TH2023	TỶ LỆ/ KH2024/ TH2023
1	2	3	5	4	5	9	9
2	SẢN LƯỢNG VẬN TÀI	M3	3,063,283	3,178,820	3,044,730	96%	96%
3	SẢN LƯỢNG LUÂN CHUYỂN	M3/KM	1,516,753,340	1,579,049,929	1,529,657,700	97%	97%
5	TỔNG DOANH THU	Đồng	712,008,109,000	681,026,761,515	647,364,926,000	95%	95%
6	TỔNG CHI PHÍ	"	690,908,109,000	659,604,659,832	629,164,926,000	95%	95%
7	LỢI NHUẬN KINH DOANH	"	21,100,000,000	21,422,101,683	18,200,000,000	85%	85%
8	LAO ĐỘNG BÌNH QUẢN	Người	293	298	291	98%	98%
9	THU NHẬP BÌNH QUẢN	Đồng	16,721,000	16,300,512	14,304,000	88%	88%
B	CÔNG TY CON						
I	<u>CÔNG TY TNHH 1 TV ĐỒNG TÀU T.MAI</u>	-					
1	VỐN KINH DOANH	Đồng	10,718,725,105	10,718,725,105	10,718,725,105	100%	100%
2	TỔNG DOANH THU	"	45,000,000,000	41,732,245,263	40,000,000,000	96%	96%
3	TỔNG CHI PHÍ	"	43,100,000,000	39,811,697,952	38,200,000,000	96%	96%
4	LỢI NHUẬN	"	1,900,000,000	1,920,547,311	1,800,000,000	94%	94%
5	LAO ĐỘNG BÌNH QUẢN	Người	81	80	81	101%	101%
6	THU NHẬP BÌNH QUẢN	Đồng	10,133,539	10,907,917	10,143,827	93%	93%

Phụ lục số 08. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban kiểm soát

Đính kèm là phần không thể tách rời Báo cáo thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu đường thủy Petrolimex

Hội đồng quản trị		Năm nay	Năm trước
		VND	VND
Thù lao, lương, thưởng và phúc lợi khác			
Ông Đỗ Văn Long	Phụ trách HĐQT	171,659,404	650,800,000
Ông Nguyễn Tuấn Hưng	Phụ trách HĐQT	126,823,000	77,305,833
Ông Ngô Anh Dũng (*)	Chủ tịch HĐQT/TV	598,042,325	366,731,770
Bà Đặng Thị Xuân Hương	Thành viên	96,000,000	77,305,833
Ông Nguyễn Duy Hải	Thành viên	96,000,000	51,591,667
Ông Đàm Trọng Nghĩa	Thành viên	96,000,000	77,305,833
Ông Phan Anh Đức	Thành viên	473,372,860	389,548,543
Ông Phan Văn Kỳ	Thành viên	-	25,766,667
Cộng		1,657,897,589	1,716,356,146

() Ông Ngô Anh Dũng được bổ nhiệm làm Chủ tịch Hội đồng quản trị từ ngày 01/11/2023.*

() Thu nhập của Ông Phan Anh Đức gồm tiền thù lao, tiền lương, thưởng và các khoản phúc lợi chức danh Trưởng phòng Cty*

Ban kiểm soát		Năm nay	Năm trước
		VND	VND
Thù lao			
Ông Hoàng Anh Tuấn	Trưởng ban	96,270,000	77,305,833
Ông Trần Văn Trọng	Thành viên	67,200,000	54,114,083
Ông Phạm Ngọc Sinh	Thành viên	67,200,000	54,114,083
Cộng		230,670,000	185,534,000

(*): Thu nhập của Ông Trần Văn Trọng gồm tiền thù lao, tiền lương, thưởng và các khoản phúc lợi. Thu nhập của các thành viên còn lại của Ban Kiểm soát chỉ là tiền thù lao.

Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng		Năm nay	Năm trước
		VND	VND
Lương, thưởng và phúc lợi khác			
Bà Đặng Thị Xuân Hương	Tổng Giám đốc	752,330,962	623,064,435
Ông Đàm Trọng Nghĩa	Phó Tổng Giám đốc	598,880,198	455,363,043
Ông Nguyễn Duy Hải	Phó Tổng Giám đốc	604,738,198	453,163,043
Ông Phạm Văn Toàn	Phó Tổng Giám đốc	578,554,086	421,180,876
Bà Nguyễn Thị Hiền	Kế Toán Trưởng	562,428,726	429,481,479
Cộng		3,096,932,170	2,382,252,876

Phụ lục số 09. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Đính kèm là phần không thể tách rời Báo cáo thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu đường thủy Petrolimex

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCD/ HDQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (chưa bao gồm thuế GTGT)	Ghi chú
1	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Công ty mẹ của cổ đông lớn sở hữu 51,22% vốn điều lệ Công ty Pjtaco	Giấy ĐKDN số 0100107370, cấp ngày 5/5/1995	Số 01 Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Hà Nội	Từ 01/01/2023 đến 31/12/2023	Nghị quyết số 03/PJT-NQ-HDQT ngày 20/02/2023 và Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2023 ngày 21/4/2023	Vận chuyển xăng dầu đường biển Giá trị: 451.771.851.781 đồng	Hợp đồng nguyên tắc số lượng, giá trị thực hiện phát sinh theo đơn hàng từng chuyến
							Vận chuyển xăng dầu đường sông Giá trị: 19.322.908.176 đồng	
2	Công ty TNHH MTV Đóng tàu và Thương mại Petrolimex	Công ty con do Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ	Giấy ĐKDN số 0305399597, cấp ngày 08/12/2007	Số 67/4 Nguyễn Bình, Xã Phú Xuân, Huyện Nhà Bè, TP.HCM			Hợp đồng sửa chữa tàu của Công ty Pjtaco, Giá trị: 8.007.401.240 đồng	

Chi tiết:

STT	Số hợp đồng/ Phụ lục hợp đồng	Nội dung thực hiện	Giá trị thực hiện (đồng; chưa bao gồm VAT)
I	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Công ty mẹ của cổ đông lớn)		
1	01/2019/PLX-PJTACO ngày 02/01/2019	Vận chuyển xăng dầu bằng đường biển. (Hợp đồng nguyên tắc số lượng, giá trị thực hiện phát sinh theo đơn hàng từng chuyến).	451.771.851.781
2	01/PLX-PJTACO/2023 ngày 30/12/2022	Vận chuyển xăng dầu bằng đường thủy. (Hợp đồng nguyên tắc số lượng, giá trị thực hiện phát sinh theo đơn hàng từng chuyến).	19.322.908.176
II	Công ty TNHH MTV Đóng Tàu Và Thương Mại Petrolimex		
1	04/HĐKT/PSC-2023	Sửa chữa định kỳ tàu Hàm Luông 16	1.534.837.540
2	37/HĐKT/PSC-2023	Sửa chữa tàu Hàm Luông 10	25.044.560
3	36/HĐKT/PSC-2023	Sửa chữa tàu Hàm Luông 09	25.044.560
4	35/HĐKT/PSC-2023	Sửa chữa tàu Hàm Luông 08	25.044.560

STT	Số hợp đồng/ Phụ lục hợp đồng	Nội dung thực hiện	Giá trị thực hiện (đồng; chưa bao gồm VAT)
5	38/HĐKT/PSC-2023	Sửa chữa tàu Hàm Luông 16	25.044.560
6	48/HĐKT/PSC-2023	Sửa chữa tàu Hàm Luông 18	496.316.750
7	47/HĐKT/PSC-2023	Sửa chữa tàu Long Phú 09	473.597.670
8	61/QTSC/PSC-2023	Sửa chữa tàu Hàm Luông 09	7.220.800
9	56/HĐKT/PSC-2023	Sửa chữa tàu Hàm Luông 10	74.844.740
10	60/HĐKT/PSC-2023	Sửa chữa định kỳ tàu Long Phú 20	1.591.216.530
11	64/HĐKT/PSC-2023	Sửa chữa tàu Hàm Luông 18	128.321.320
12	70/HĐKT/PSC-2023	Sửa chữa tàu Hàm Luông 16	490.451.160
13	75/HĐKT/PSC-2023	Sửa chữa tàu Long Phú 04	487.148.180
14	77/HĐKT/PSC-2023	Sửa chữa tàu Long Phú 09	348.814.540
15	78/HĐKT/PSC-2023	Sửa chữa định kỳ tàu Long Phú 18	1.301.220.120
16	86/HĐKT/PSC-2023	Sửa chữa tàu Hàm Luông 08	581.599.830
17	87/HĐKT/PSC-2023	Sửa chữa trung gian tàu Hàm Luông 08	400.819.420

STT	Tên công ty mà Thành viên HĐQT Công ty đã làm Chủ tịch trong thời gian ba (03) năm trở lại đây	Mối quan hệ	Nội dung và giá trị giao dịch
1	Công ty TNHH MTV Đóng tàu và Thương mại Petrolimex (PSC)	Ông Đỗ Văn Long – Phụ trách HĐQT Công ty là Chủ tịch kiêm Giám đốc PSC trong giai đoạn từ năm 2019 đến 21/4/2021	Hợp đồng sửa chữa tàu của Công ty Pjtaco, giá trị: 8.007.401.240 đồng

